

60. — NĂM THỨ HAI

Thứ sáu 18 Août 1933

PHONG-HOÁ

16 TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ SÁU

TRANG

DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYỄN - XUÂN - MAI

DIRECTEUR
NGUYỄN - TƯỜNG - TÂM

ADMINISTRATEUR
PHẠM - HỮU - NINH

7 XU

GIÁO-DỤC TRONG DÂN QUÊ

MỘT BẢN CHƯƠNG -TRÌNH DỰ ĐỊNH

C hương trình giáo-dục thì đã có quan thương-thư bộ giáo-dục khởi thảo, đâu tới thứ tôi phải lưu tâm đến.

Đành là thế, song cũng cứ băn phèm chơi, biết đâu quan thương Phạm tôi sẽ chả để ý tới những lời thô thiển của tôi như ngày đã xét tới bức thư của chú Bình nó dẹp lên ngày nọ.

Nhưng xin quan thương và đọc-

giả Phong-Hoa chờ hiểu làm rằng tôi đang thử một cách giản tiếp đấy nhé! Kéo rồi lại làm bận đến ngon bút trào phúng của Tú-Ly và làm rầy đến bộ óc ngò-vực của ông « Mắt mèo » thi phiền lòng cho tôi lắm đấy.

Thôi ! Mấy lời phân trần thế cũng đủ rồi. Bây giờ phải nghiêm trang mà bắn tới bắn chương trình dự định то tát kia.

Đây tôi cũng theo ông thánh Á-Đông mà chia bản chương trình của tôi ra làm hai phần : lê và văn. Và như ngai, tôi cũng trú trọng về phần lê hơn : « Tiên học lê, hậu học văn ».

Phải ! về điều « lê » cần phải dạy dân quê nhiều lắm. Bao giờ cũng phải thế. Ngày xưa có những điều « cõ lê » rất hợp với cõ thời thi bảy giờ cũng cần phải có những điều « tân lê » hợp với buổi đời mới này.

Thí-dụ ngày xưa Đức Khổng dạy :

« Ô trong nhà thời có hiếu với cha mẹ, ra ngoài xã-hội thời tôn-kinh bậc huynh trưởng ». Ngày nay ta bắn : « Ô nhà thời không nên ăn bám cha me, vợ con, ra ngoài thời phải có đủ tư cách làm một người công dân, đừng hà-hiếp ai, nhưng đừng để ai hà-hiếp nỗi mình, nhất là đừng nịnh-hót một cách khốn-nạn, để hèn để mất cả phẩm-giá con người.

Ngày xưa ta theo lê tục ngày xưa, ta phải cõ nhõi kỹ vào óc thiên « Hương dâng », của pho sách Luân-ngữ. Ngày nay ta phải theo lê tục ngày nay : nghĩa là ta phải mới.

Vậy ta cũng cần có một thiên « Tân hương dâng » cho dân quê học mà theo.

Thiên hương dâng sách Luân-ngữ dạy rằng : « Đức Khổng-Tử khi có việc lèng như người không biết nói ».

Ở đời Xuân-Thu như thế thì có thể

được. Nhưng ngày nay, ta phải ăn nói cho rút khoát, khi ra việc làng bàn về hương-chính, hương-uớc, ta phải hết sức cẩn cho ra lẽ phải. Phải nói ! Phải biết nói !

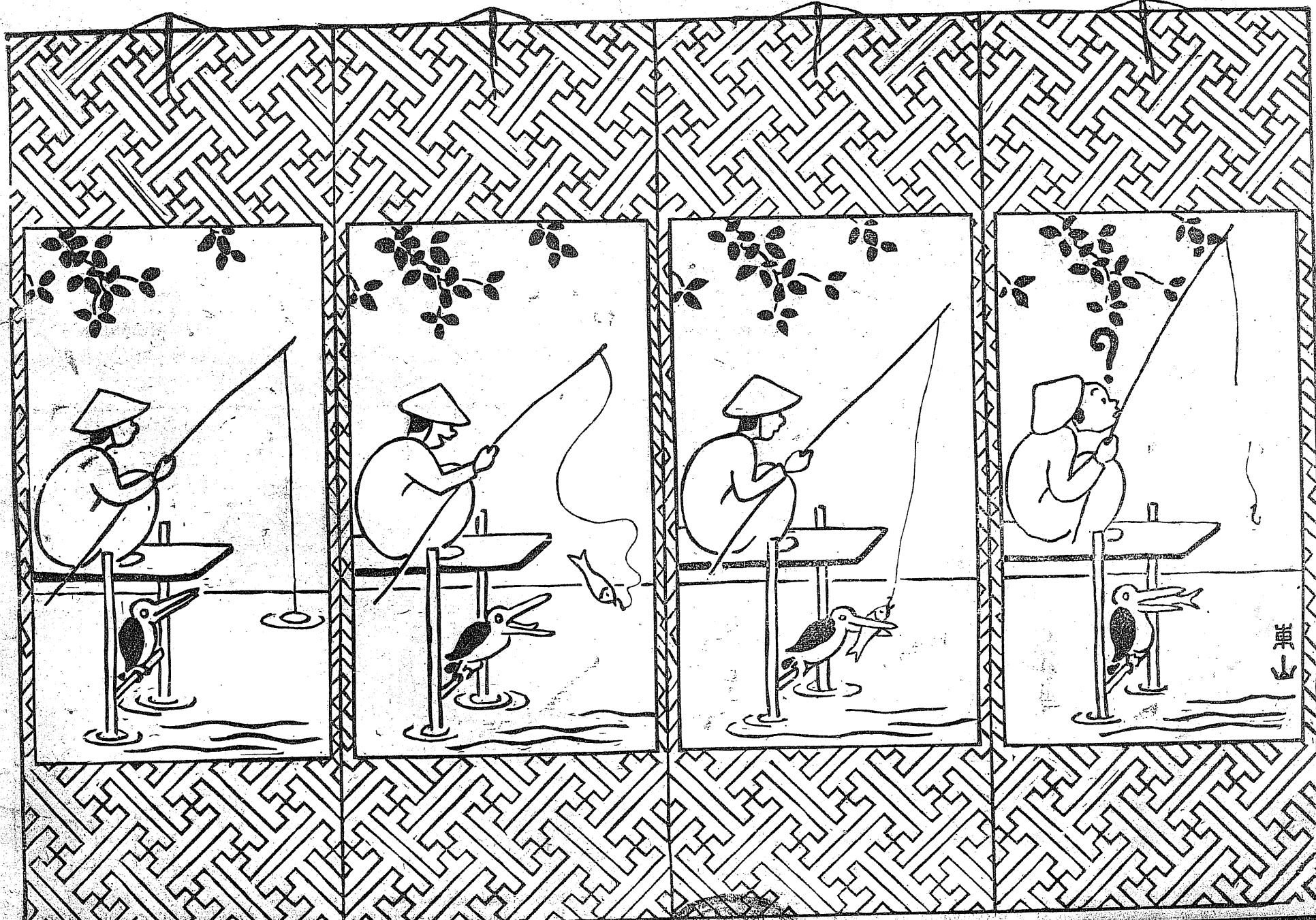
Thiên Hương-dâng dạy ta di đứng khép nép, cắt nhắc khùm nùm, nói nồng run sợ. Ngày nay, ta cần phải mạnh bạo mới có thể sống ở đời được. Vậy cử-chỉ của ta cũng như ngôn-ngữ của ta phải cho đồng-dạc đường-hoàng. Như thế không phải là ta ngao mạn hay vô lẽ dù đối với người bè trên cũng vậy.

Kể theo đủ cách thù ứng lịch-sự, nhã-nhặn đời này thì còn phải biết nhiều. Nhưng các điều cần biết cho ta để có thể làm một người trong xã-hội chẳng khỏi ra ngoài một câu : « Tự trọng, đừng đe ti tiện » về hình-thức và về tinh-thần.

NHỊ-LINH

Tranh dự thi số 79

KHÔNG PHẢI CHIM BÓI CÁ . . .



CẬU PHÂN CAN - ĐÁM !!



Mr Phan (bốp) — Đã chừa đi đêm chưa?
Cậu Phán (hăng hái) — Được lầm! có giời cứ tát nứa đi!!

Cùng ông Tiêu-Liêu
Vũ-Băng ở Rạng-Đông

Ông Vũ-Băng viết bài «một đêm trăng...», còn ông Tiêu-Liêu thi bên vực và ngợi khen bài ấy.

Như thế là một sự tự-nhiên quá! Vì ông Vũ-Băng lại chính là ông... Tiêu-Liêu!!

Và ông Tiêu-Liêu có hết sức công kích bài Hanoi... ban đêm, thì cũng là một sự đê hiếu lầm, không cần phải tranh luận làm gì.

Nhưng ông bàn về bài «luân-lý của Hanoi... ban đêm» của tôi viết, mà chính ông không hiểu cái luân-lý ấy là cái luân-lý gì.

Ông không hiểu được hay là ông không muốn hiểu?

Dù thế nào, đã không biết mà dám hạ nhời bàn cho sai lạc đi, thực là một cái thủ-đoạn hãi còn... trẻ con lầm, ông Tiêu-Liêu à!

— «... Cái luân-lý của Hanoi... ban đêm là tỏ cho mọi người biết cái nguy hiểm (mãi đậm) ấy của xã-hội, để mong tim phượng cừu chửa...

Nhưng trên cái luân-lý ấy lại còn một cái luân-lý cao-thượng, hợp lòng người hơn nữa: ấy là sự thương người...»

Cái lòng thương người ấy, ông Tiêu-Liêu cho là một cái luân-lý cũ rich... mà có lẽ, chính ông cũng chưa biết đến.

Rồi ông với giờ điều luật này, điều luật nõi — ông tra cả sách dạy làm báo nữa... (cours de Journalisme — Ecole Universelle), — bao nhiêu tài liệu như thế mới cho ông được biết rằng không phải sự thực nào cũng được trọng.

Nhưng ngay trên mặt tờ báo Rạng-

đông, cũng số ấy — các ông đã tỏ ra cho mọi người biết rằng ý nghĩ không đi với việc làm, mà tờ Rạng-Đông là một tờ đầu đuôi không bão được nhau.

Các ông trách Hanoi... ban đêm nói một cách kín-dạo đến cô Bé-phố H. B. — mà, cũng nói về cô ấy, các ông viết:

— «... mới biết ông này đã dùng tiền làm mồi câu dỗ cô bé những lúc cô bé sang chơi bên nhà số 42. Nhưng việc đã qua rồi... đánh đẽ cô Bé (con gái «rượu» của ông Phú-Linh) mấy tháng sau lên giường... cũ»!

Tôi không biết đó có phải là một sự thực nên nói cả hay không, nhưng những câu ấy là những câu đau đớn, chưa chát cho một người thiển-phụ.

Các ông là những người ác-nghiệt quá, nhẫn-tâm quá. Chẳng trách được, cái lòng thương người, các ông không hiểu nỗi cũng phải.

Câu văn của P. Bourget tôi nói đến, ông Tiêu-Liêu bảo là câu «bia». Nhưng ông lại sợ học-lực còn kém, chưa xem đến chăng, nên ông vội chửa:

«Chết chửa! bịa thật u? có lẽ nào?» Ông dùng cái nước dồi ấy kẽ cũng là khôn-khéo đấy!

Nhưng thôi, ông đã muốn học, tôi cũng sẵn lòng chỉ bảo cho ông rõ:

(Paul Bourget — Préface de la Physiologie de l'amour moderne⁽¹⁾).

Être un moraliste, ce n'est pas prêcher — un hypocrite peut le faire — ni s'indigner — Le moraliste, c'est l'écrivain qui montre la vie telle qu'elle est.

⁽¹⁾ Plon-Nourrit et Cie Éditeurs.

Kỳ sau sẽ đăng Huê... ban đêm

Eclair Photo
Studio Electrique Moderne
Ouvert de 7 à 21 heures
33, Hàng Mành (Rue des Stores), HANOI

ĐẠI GIẢM GIÁ TRONG THÁNG AOUT
Ảnh phóng 30x45 || Portrait nửa người 2\$90
— cả người 2.50
Công việc làm cẩn thận lai có Mỹ-thuật
Treatise Amer. || Exécution rapide, glaçage à la

l'est.... Interdire à un artiste la franchise du pinceau sous le prétexte que des lecteurs dépravés ne voudront voir de son œuvre que les parties qui conviennent à leur fantaisie sensuelle, c'est lui interdire la sincérité qui est, elle aussi, une vertu puissante d'un livre.

.... Nous n'avons, nous, qu'à penser juste si nous pouvons, et à dire ce que nous pensons. Pour ma part, je m'en tiens à ce mot que me disait un saint prêtre: il ne faut pas faire de mal aux âmes, et je suis sûr que la vérité ne leur en fait jamais.

Ông Tiêu-Liêu, Vũ-Băng có thể hiểu được thì hiểu. Nếu không, ông đổi sang năm lên lớp, học thêm ít văn-chương nữa, thì may ra có hiểu được đôi chút.

Riêng tôi, tôi chỉ lấy làm ân-hận rằng, vì câu đó mà ông Tiêu-Liêu và các bạn ông đã phải mất công tìm-tòi ở Thư-viện khó nhọc mà không ăn thua gì.

Thực là một sự bất-đắc-dĩ, lần này tôi cầm bút trả lời ông Tiêu-Liêu. Tôi rất vui lòng tranh luận cùng ông, nếu ông không vượt ra ngoài phạm-vi những bài đăng trên báo. Nhưng tiếc thay, ông đã dùng những lời tục-tẩn, thô-bỉ (hở ban đêm) những lời ganh-tị, ghen-ghét của một kẻ thấy người khác hơn mình.

Ông đã ló ra một người thiếu sự nhã-nhận, và ông đã làm trái với lương-tâm và bồn-phận người cầm bút.

Ông Tiêu-Liêu, ông còn trẻ tuổi. Tôi không phải lấy sự trẻ tuổi đó mà khinh ông: nhưng ông chưa từng trải việc đời, ông chưa biết đến những nỗi đau khổ, xót-sa của những người quanh mình.

Thôi, tôi xin chào ông, và ước-ao rằng không bao giờ còn được cái hân-hạnh gặp ông nữa.

VIỆT-SINH

MỘT LỐI THO' MÓI

(Bài này của một ông Cử đường trong gửi ra, xin cứ nguyên văn đăng để các bạn thường thức một lối mới).

Tặng Bích-Lan nương

En - hát - o - nho, en - hát - y - nhi,
Hỡi ai là khách tương tri đó tè!
Em - mờ - é - mê, rồi khác ruột en - nô - á
Đôi ta duyên nợ, đã lần lần ngày giờ đêm

trắng
Ly-en-g-ieng, chót đã khăng khít khắt
khăng, Đàm mắng khúc thề vàng, hẹn ngọc.

A-i-ai nhẫn nhẹ bà Nguyệt xe giây,
Đề cho anh đi lại với mẹ cùng thầy,
Kết cùng em đây đó.

Sự tình đã tỏ, còn điều chi nữa, mà
e - nô - g - hát - y - nghi!

Sầu vì nỗi tương-ly, tương-ly em nhặt dạ.
Sé-a-ca-sắc-cá chờ được nước duyên wa.

Lúc bấy giờ gởi nhạn đưa thư,
Mong cho dặng chấn loạn gói phượng.

Đã to lại tưởng, to tưởng nỗi y-é-u-yêu!
Sóng tình nhường đã siêu-siêu,

Dẫu áu yếm trăm chiều cùng trắc.
Trăng thanh vắng-vặc, chén thề nguyễn

ca-hát-a-kha!
Huệ, lan thơm nức một nhà,
Mong cho dặng anh chồng, em vợ.

Khăn nâng túi đồ, khi điều thuốc miếng
trù (trầu)

G - y - u - giu, đưa em về màn nội trợ.
Loan chung phượng cha, khắc đêm xuân
bằng một nghìn vàng.

Dan-diu diu-dan hát-a-ha-nặng-hạ.

Em - mờ - a - ma - sắc - má,

Anh xin lô phẩn nhồi son.

Em như sen ngó đào non.

Anh đâu nỗi rời nứa khắc.

Xin em đừng lòng nam, dạ bắc,

Đề đến nỗi e - lờ - y - ly!

Tiếng một ngày cũng nghĩa tương tri

Em nên nhớ nhời anh mới phải.

Đôi ta tuy là đạo ngãi,

Song cũng nên nghĩa vợ chồng.

Ô-en-g-ông, ông Tô Hồng kia hối!

Mảnh linh qua lại, trong lục lẽ anh xin

dè-y-di.

Đi trong năm nay cho dặng nghĩa vu-quy,

Cho vẹn chữ nghĩa-kỷ gia-thất.

Tay đòn rìu-ratk, anh - lợt khát «cầu

hoàng».

Đôi ta là nghĩa đá ròng,

Té - e - rò - o - tro - dó!

Hoa xia bướm cũ,

Eao quản lối di về,

Ngọn Nam-phong phất-phảng đêm hè,

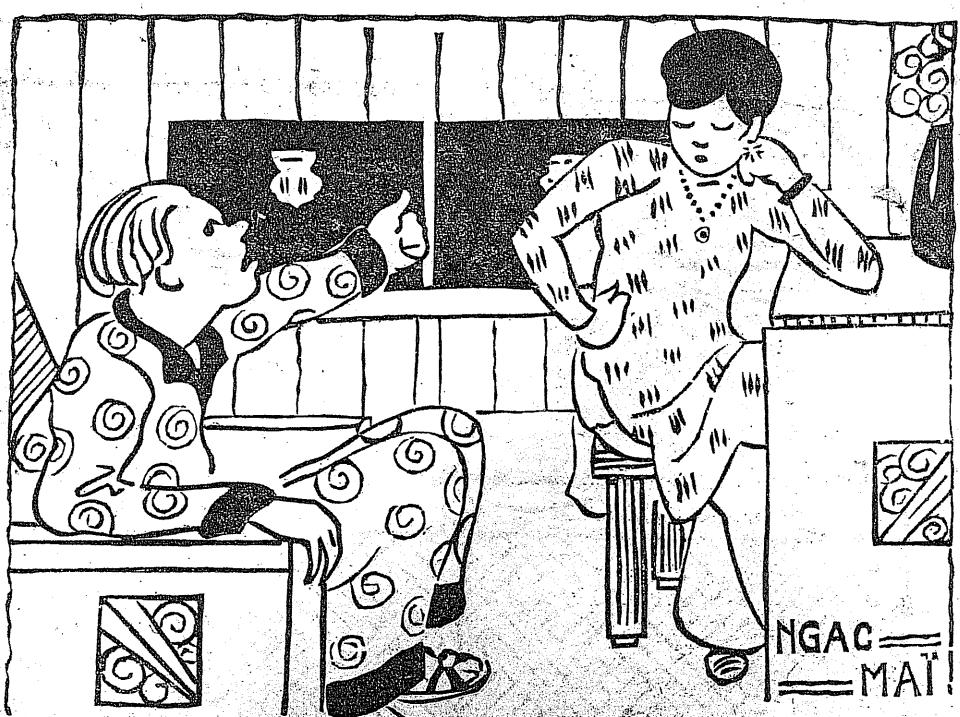
Anh đưa thư en-hát-o-ri-hơ sắc nhó!

Anh mong mỗi em về làm nội trợ

Tính... tình... tang... en-hát-e-nhe?

THANH-ĐỘNG NGŨ-LANG

ÔNG CHỒNG HỌA-SĨ



Câu — Sao mợ lai dè cái hôm ở đây?
Mợ — Tiền nong, tư trang của tôi cá trong ấy không dè dẩy thi đê đâu?
Câu — Không! không darcé hai cái chém đèn ở chỗ ấy hỏng cả cái

...tù' nhó đèn ló'm...

Cải cách.

Chúng ta bây giờ đang sống ở trong cái « không khí » cải cách. Ai là người trong lòng chưa lạnh bầu nhiệt huyết cũng phải ngáp dài mà than rằng : « nên cải cách ».

Nhưng cải cách những điều gì ? Đó là một vấn đề tối quan trọng, mà những người sẵn lòng vì nước, vì dân đang đe ý đến.

Các cụ thường dậy rằng : muốn làm việc gì phải xét đến nguồn. Vậy ta ta muốn cải cách, trước hết phải cải cách người Annam, gốc của sự tiến bộ, cỗi dẽ của nước nhà.

Thì dụ : như phần nhiều người mình hay đê râu mà râu khi thì thẳng, khi thì quặp (thường thường thì quặp vào) trông có vẻ già lăm, ta phải cải cách hoặc đê râu nhặt-bản, hoặc cạo hẳn cho có vẻ mạnh mẽ trai trẻ. Lại còn cái khăn nưa, đội vào đi chơi gặp nắng mưa đều bắt tiện, bắt nhược ta bỏ hẳn thay cái mũ (mũ trào cũng được) vào.

Nếu bỏ khăn sợi matted quốc hồn quốc túy thì ta nên đê khăn, rồi đội mũ lên trên : đó là một sự cải cách đáng theo vì làm thế ta dung hòa được hai cái văn minh Âu-Á, mà lại có cái vẻ mỹ quan lạ lùng nưa.

Dư luận thành Nam.

Báo Kinh-tế bàn về kinh tế trang đầu — còn trang sau vì « kinh-tế » bài bàn về kinh-tế, nên bàn đến truyện xảy ra lúc kinh-tế vậy : thôi, cũng là

kinh-tế cả !

Số 7, báo Kinh-tế nói đến dư luận ở thành Nam phàn nàn về việc quan Công-sứ bắt khóa máy nước từ 8, 9 giờ tối và cứ hai ngọn đèn điện bắt tắt đi một, rồi mong các ông nghị viên thành phố xin bỏ máy điệu bắt buộc ấy đi.

Nếu báo Kinh-tế mong ở mấy ông nghị viên thành phố thành Nam thi chắc là mấy ông nghị sẽ hết lòng vì dân vì nước (nước máy) đến xin (xin nghỉ ở nhà).

Nhưng báo Kinh-tế mà không biết kinh-tế ! Thật vậy. Máy điệu ông sứ bắt buộc kia rất hay ho, hay ho như thế này :

Máy nước tắt sớm thì khỏi phải đi gánh nước, đỡ mệt cho đầy tớ, đỡ phải dùng đến nước, đỡ phải uống, phải rửa, phải tắm. Một điều lợi cho dân, lợi cho vệ-sinh thành phố.

Hai ngọn đèn tháo đi một thì đỡ sáng đỡ chói mắt ; kề cũng hơi tối một chút, kề ra quân gian dễ lẩn vào nhà trộm, cắp, xong cũng phải đê cho họ kiểm ăn máy chứ. Gia chi dì đường tối có vẻ nên thơ hơn đường thấp đèn sáng chung nhiều !

Rồi đây, ba ngọn đèn tháo đi hai, rồi bốn ngọn đèn tháo đi ba, cái chính sách sáng của thành Nam càng ngày càng tiến, tiến vào chỗ tối, dân thành Nam càng ngày càng mừng. Cho đến bao giờ máy nước khóa hẳn, còn bốn ngọn đèn tháo đi bốn, thì lúc ấy giờ dân mới mân nguyễn.

Kiêng tên

Bên Đức có phong trào bài Do-thái rất kịch-liệt gây nên bởi thủ-tướng Hitler, thì vừa đây người ta lại đồn rằng Hitler cũng là dân Do-thái, nhưng đó chỉ là một truyền đồn.

Sự thật thì Hitler có máu annam. Vì cũng như các người « kẻ cả » Annam — hạng Annam đặc cỗ — Hitler cũng bắt người trong nước kiêng tên mình, và cấm không cho ai được đặt tên con là Hitler, là Hitlérien, là Hitlérique, nói tóm lại những tên có chữ Hit.

Có lẽ sau đây còn phải kiêng tên húy cụ lớn Hit nưa chớ ! Dân Đức hẳn khó nghĩ.. Ta nên thương họ, hiến họ, cái phương giản-dị nhất mà ta vẫn

theo, là đọc những tên hèm kia lo-lớp đi một chút.

Thí dụ : tôi muốn tránh tên ông Hiếu thì tôi nói người con có héo, anh héo sặc..., tôi nói tôi tuổi *hai* đê kiêng tên ông Hợi, tôi nói ngày *mơi*, cái *mơi*, cái thường, đê kiêng tên ông phán Mai, nói tỉnh *Vanh-yen*, đê ta *vanh* biệt vì nê ông *Vinh*, nói một vừng như thê cây *quanh* *cành-giao* đê khỏi mất lòng người xếp cảnh, vân vân....

Người nước Đức cứ thế mà châm chước những đồ vật, tên gọi là Hitler thì chắc không sợ gì búa dùi của quan thủ-tướng nưa.

Song người ta còn lo rằng Hitler lại sắp bắt kiêng cả sự giống nưa, sắp bắt những người nào giống mặt Hitler phải thôi giống mặt Hitler. Cái ấy mới thực rầy !

Bóng cõ dìm xuống hồ

Ở thành phố Nam-định có một người đàn bà bỗng dừng đi lang thang hết phố này sang phố kia, đến gần một cái hồ ở gần ga, liền xăm-xăm bước xuống... như muốn thử xem nước có phải rắn hơn đất không. May lúc ấy có người trông thấy chỉ kia nghiên cứu chất lỏng một cách quá u khoa-hoc đến thế, với tri hô, rồi chạy lại kéo lên giao cho một thầy cảnh-sát giải về sở cầm.

Viên cầm hỏi người đàn bà ấy vì có gì lại tò mò xuống hồ chơi một cách kỳ quặc như vậy. Người ấy trả lời một cách khoa-hoc rằng vì có đồng bóng nên *thỉnh-thoảng* bóng các giá dìm xuống hồ, ao thì mới được bình an vô sự.

Người đàn bà ấy chắc là nói khoác một chút : bóng các giá dìm xuống một lần cũng đủ đi hẳn với « các giá » rồi, còn đâu nưa mà *thỉnh-thoảng* lại bị dìm xuống !

Còn cô nào hay đồng bóng, « các giá » cứ bắt dìm xuống hồ một, hai lần một lần cũng đủ là hẳn sáng mắt, không nhảy múa nưa.

Văn....võ

Trong mấy tháng gần đây làng văn Nam-kỳ đều đua nhau...giờ võ cả.

Bắt đầu là ông Nguyễn-phan-Long, chủ-nhiệm báo Diên-dân Đông-duong. Một hôm ông đi chơi về, gặp một người vác chổi đánh. Ông gat ra định đánh lại thì kẻ bạo-dạn kia đã giở gan anh-hùng.....chạy.

Thứ hai đến ông Neumanu, chủ-nhiệm tờ « Đông-duong báo » (Presse Indochinoise). Ông lên tỉnh Bạt-tầm-boong ở Cao-mèn để điều tra một việc, ngờ đâu gặp ngay ông Phó-sứ tỉnh ấy đến giở tài trượng-phu.. tất ông một cái. Vô quít đầy, móng tay nhọn, ông Neumanu vung tay đánh lại đến nỗi ông Phó-sứ rách áo mới thôi.

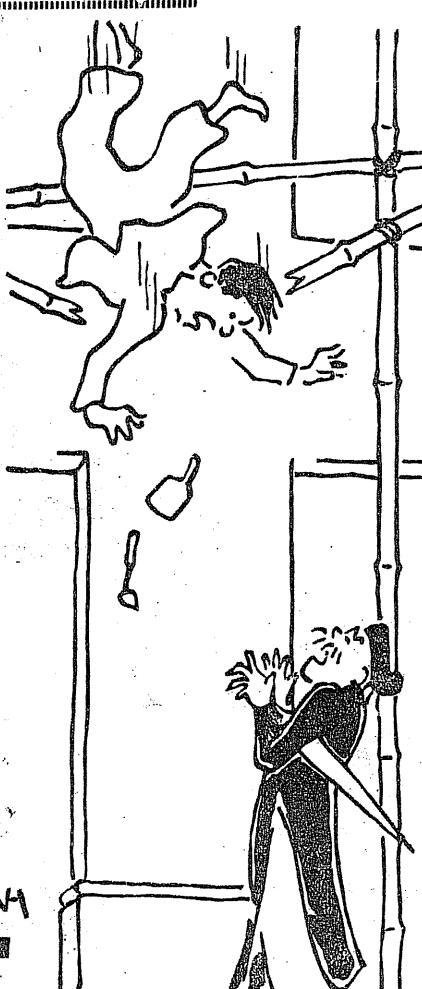
Gần đây lại có câu truyện « đả-lôi-dài » ở giữa hai ông Đào-trinh-Nhất, chủ-bút báo Đức-Nhà-Nam và bác-sĩ Nhã, chủ-nhiệm báo Đồng-Nai. Ông Nhất viết truyện thị-phi châm trích bác-sĩ Nhã. Bác-sĩ Nhã giận, một hôm rủ hai người bạn gọi ông Nhất ra rồi bắt-thinh-linh đánh lén ông Nhất rồi lùi ra. Ông Nhất đành nói mát một câu :

« Hèn nhát lắm », rồi trở vồ. Nghe đâu ra cầm, ông Nhã không nhận có đánh ông Nhất.

Dẫu sao, một nhà văn-sĩ phải dùng đến thủ-doạn của kẻ vũ-phu để rửa hận thì cũng như vác đòn gánh lên « dượt » vồ ở chợ Đồng-xuân hay chợ Biên-thanh với bọn phu chợ..., chỉ trừ ra khi nào đối phó với những kẻ không đáng đê cho mình trả lời trên báo.

TÚ-LÝ

Tranh dư thi số 80



Ấy chết! khéo không ngã!

TỰ-LỤC VĂN-DOÀN
SẮP RA

HỒN BUÔM MƠ TIỀN

Văn hay ! Vẽ đẹp ! Một quyển sách quý. Bìa vẽ màu. Giấy 150 trang. Giá 0\$40

Ai muốn mua gửi thư trước khi in xong sẽ gửi theo cách linsk hóa giao ngan.

Có riêng 300 số giấy tốt đặc biệt

ANNAME XUẤT-BẢN CỤC XUẤT-BẢN

TỰ-LỤC VĂN-DOÀN
SẮP IN

VÀNG VÀ MÁU

của
NGUYỄN-THẾ-LŨ

Truyện bí mật
đường rừng

ANNAME XUẤT-BẢN CỤC XUẤT-BẢN



Lý Toét ngâm-ghỉ — Treo cao cung phái, gió quạt mạnh thế này mà treo thấp thì tắt bõ nó đi con gì nưa !

TỰ-LỤC
VĂN-DOÀN

SOCIÉTÉ ANNAMITE D'ÉDITION ET DE PUBLICITÉ
N° 1. BOULEVARD CARNOT - HANOI
(Annam xuất-bản cục)

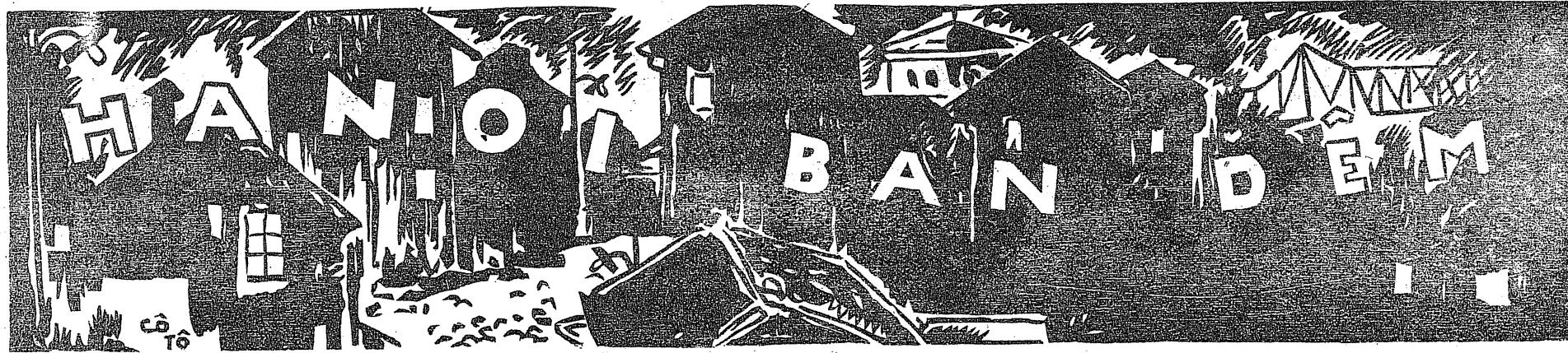
Mua báo kẽ từ ngày 1^{er} và 15 mỗi tháng và phải trả tiền trước.
Giấy mua báo mà không có kèm ngân-phiếu thi xin miễn trả lời.
Thư từ, bài vở và ngân-phiếu xin gửi về :
M. NGUYỄN-TƯỜNG-TAM
N° 1, Boulevard Carnot - Hanoi

TÒA-SOẠN VÀ TRI-SỰ

Số 1, Boulevard Carnot - Hanoi

GIÁ BÁO :

	DÔNG-DƯƠNG	NGOẠI QUỐC
1 năm	3\$00	5\$00
6 tháng	1.60	2.60



Phóng-sự về mài-dâm ở Hanoi

Của TRÀNG-KHANH và VIỆT-SINH

Hanoi... ban đêm đèn sô này là kết liễu.

Trong hai mươi số báo, bao nhiêu những sự tai được nghe, mắt được trông — người viết bài này đã mạnh bạo thuật lại trên tờ giấy đề độc-giả ai ai cũng được rõ cái bí mật của những đêm ở Hà-thành. Một cảnh đời hoạt động, lặng-lẽ, toàn những cuộc tranh dành nhau, rất chặt chẽ, gay go vì vài đồng hào, toàn những sự dâm-dục, o-uế, mà cái màn thanh khiết mèo của ban đêm không đủ che lấp được.

Trong những đêm ấy, tôi nhận được hai điều:

Một là cái vô luân-lý rất dã-man, cái lòng dục vọng rất khốn-nạn, không bờ, không bến của các khách chơi đêm, một phần đông là các thiếu niên đang cái tuổi hăng-hái mạnh-mẽ.

Bây giờ, năm, sáu anh em bạn, trong một cuộc đi, cùng thuê một phòng, một cô con gái — là một sự thường lầm, không có gì lạ. Họ không có lòng thương hại đến người con gái bán dâm, khoanh tay yên lặng như khúc gỗ dưới cái lòng dục diên cuồng, họ chỉ nghĩ đến cách rè rất đồng tiền, làm thế nào bỏ ra rất ít tiền mà thu được thực nhiều cái lợi.

Người con gái ban đêm trong tay những kliach đi chơi ấy chỉ là một món hàng, một cây thịt không linh hồn, dễ chịu những sự đau đớn khổ nỗi.

Thực là rất ít, những người đứng trước một người đàn bà làm cái nghề ấy, mà vẫn giữ được cái vẻ nhã nhặn, lịch-sự, biếu-hiệu cái lòng biết thương người.

Đi chơi đêm, đối với một người trẻ tuổi, là một sự cần dùng tự-nhiên — không phải là một sự xấu xa phải dấu diếm. Thời trong những gái ban đêm, không phải toàn là đáng khinh, đáng bỉ cả: cũng có người mà cái cảnh ngộ éo-le, oan-

ức, đáng để cho ta chia sẻ chút cảm tình.

Điều thứ hai, tôi nhận thấy trong cuộc phóng sự này, là cái lẳng-mạn thái quá và... nguy hiểm của các cô con gái bây giờ.

Đến đây, sự thực vượt hẳn ra ngoài vòng tưởng-tượng.

Tôi đã nói những cái nguyên cớ của sự lẳng-mạn ấy: một cái vòng vàng và một cuốn tiêu thuyết tình! Cái lòng ham muốn sự sa-sỉ, hào-nhoáng — và cái mông vẫn vo gáy nên bởi những cái tình-xử nhảm của nhiều nhà văn-sĩ ta bây giờ.

Một đôi trai gái yêu nhau — bao

bí mật mà người ta có khi gặp, chang qua cũng chỉ là những người muốn theo đuổi cái mộng vẫn vo ấy... Sự lẳng-mạn cuối mùa đã đem tấm màn thi vị bao phủ lấy những cuộc tình sác thịt trong chốc lát, trong cái tình cờ của những cuộc gặp gỡ ngắn ngủi.

Mà những hạng con gái như thế ở Hà-thành cũng không phải là ít. Ta phải có cái can-dảm nhận như vậy.

Những cái nguyên cớ sâu sa của những sự lầm lẫn đáng thương ấy, chính là ở cái gia-dinh chặt chẽ, nghiêm khắc quá — không những không rủ lòng tha thứ cho kẻ có lỗi lại còn dè nén, bó buộc tâm hồn người con gái theo những lệ luật

thế, trách nào một cô con gái, [có] đôi chút chữ nghĩa, chẳng đem lòng tưởng-vọng và ham mê những cái mộng vẫn vo về tình-ài.

Cái bước đầu của những cô gái ban đêm ở Hanoi, khiến các cô phải dấn thân vào nghề đó, bao giờ cũng là một sự bất thường đã xảy ra trong gia-dinh: hoặc là một sự ép duyên, hoặc là một sự lầm lỡ của người con gái mà cha mẹ, họ hàng không tha thứ....

Mà đã bước chân đi làm gái ban đêm, không mấy người còn trở lại được nữa. Chịu cái ảnh hưởng sâu sa của hoàn cảnh, người con gái đổi dần, bao nhiêu tính-tình tốt đẹp trong lòng mất cả: cô con gái thùy-mị, ngày thơ dại trở nên một người lẳng-lơ, dĩ thôa, điên cuồng.

Những cô gái ấy, lúc trở về già, sẽ ra làm sao?

Cái số phận họ thực là khốn khổ: không có mấy người qua được vòng 40, 50 tuổi — phần nhiều đều vì khó nhọc, bệnh tật mà chết non. Những người nào qua tuổi ấy, làm được một mụ chủ nhà chúa, một mẹ đầu là xung-sướng lăm rồ.

Cái bể ngoài hào hoa, lộng lẫy của tinh thành che lấp một cảnh tượng tối tăm, u ám, — một cái cảnh ban đêm đáng ghê sợ, bao nhiêu cô gái vật lộn với sự sống khó khăn, với cái lòng ích kỷ của khách chơi đêm.

Còn chúng ta cứ lanh-dạm đi bên những nỗi đau đớn, dǎng cay ấy, làm ngơ không nghe thấy những tiếng than vãn, thiết tha.

TRÀNG-KHANH và VIỆT-SINH

Gặp khi gió táp mưa đón,
Đừng xe AN-THÁI chẳng con
có gì.

HIỆU XE

Số 2, phố Nguyễn-trọng-Hiệp — Hanoi



giờ cũng lấy nê cái ái-tình « trong sạch và cao thượng » — yêu nhau về tinh thần, không yêu nhau về xác thịt. Hai bên cùng đều là mình tự đối mình; nhưng người con gái có lẽ là thực thà... Còn người con trai... nếu không định tâm giả dối, thì cũng giả dối mà không biết. Đến khi gần nhau, cảm-động, cái sức mạnh của xác thịt đè lấn cái tinh thần, hai người mới biết sự yêu nhau trong tinh thần chỉ là một giấc mộng.... Thế rồi, người con trai, đầu tiên, mang lòng chán nản, muốn xa lánh người con gái đã quá tin mình, đã vì mình mà xuất đời ân-hận, xót thương.

Những cô gái « một đêm » lạ lùng;

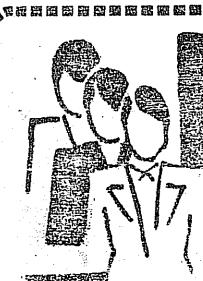
cô hủ.
Nếu ai có đề ý nhận, sẽ thấy ngay rằng, trong một gia-dinh bây giờ, người con gái bao giờ cũng phải chịu cái số phận hèn kém, bao nhiêu cái bó buộc làm cho đời họ thành một cái đời vô vị, lạnh lẽo, không có cái đầm-ấm của lòng yêu-mến.

Người mẹ không phải là thiếu lòng thương con, nhưng không biết cách thương, cứ đeo đuổi cái xung-sướng cho con cháu ở cái chỗ mà người con không lấy làm xung-sướng. Cái sự trái ngược ấy là nguồn gốc của bao nhiêu gia-dinh tan nát, bao nhiêu bước lầm lỡ làm hỏng cả đời một người con gái.

Trong cái hoàn cảnh gia-dinh như

Người làm nhà nên biết rằng:
Chỉ ở 42, Rue de Takou MỚI CÓ

KIẾN-TRÚC-SƯ[®]
ARCHITECTES DIPLOMÉS
Chuyên môn về Kiều-nhà.



DÔ-HŨ-U-HIỀU

TAILLEUR DIPLOMÉ DE L'ÉCOLE INTERNATIONALE DE COUPE DE PARIS

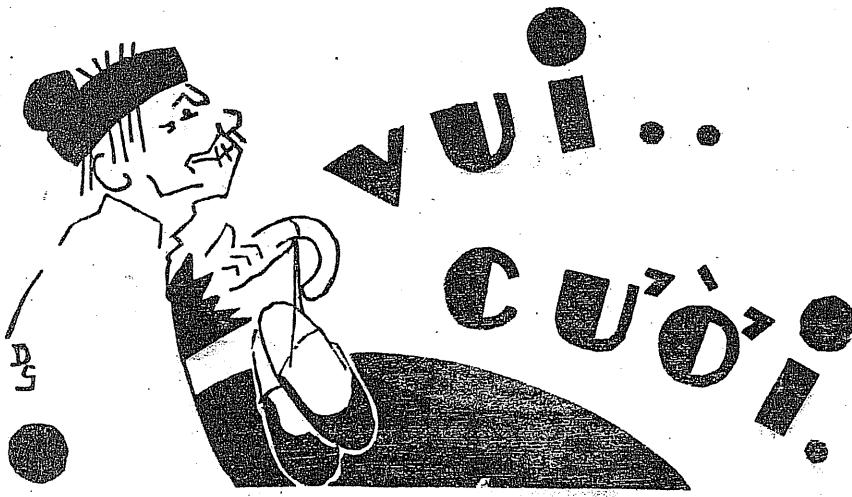
N° 41 Rue du Chanvre

Coupe et façon impeccable et soignée adaptée à toutes anatomies. Aucune augmentation sur les prix courants

Nhà giồng răng TRẦN-QUANG-MINH

Số 199, Hàng Bông-lò — HANOI

Là một nhà chuyên riêng về một nghề giồng răng mà đã từng được rất nhiều quý-khách Tây-Nam gửi giấy ngợi khen, dù công việc về hai hàm răng cho là khó khăn đến thế nào cũng cam đoan làm được vừa lòng đẹp ý khách một cách rất dễ.



Thi vui cười

Của N.V.-Huân Hanoi

... Đắt của tôi...

Bạn — Thế nào?

Bác đi săn — Có gì! Vài « vịt » thôi.

Bạn — Ủi chà! khá đấy, mua thì phải tám hào.

Bác đi săn — Thời khồ? Nó lấy đắt của tôi bốn hào rồi.

Của D.C.-Thắng Hanoi

Ông giáo dâng trai.

Một ông giáo đến chơi nhà bạn ở phố kia, song quên mất số nhà, còn đang loạng quanh tìm, chợt gặp trò B ở lớp ông, liền hỏi:

— Vậy B, anh biết nhà thày v.. day lớp nhì ở số mấy không?

— Thưa thày, ở 122 bis a.

— Tốt, anh trả lời đúng, cho anh nón boong (9 points) thôi cho anh về chỗ...!

Của N.N.-Quang Hanoi

Trời cưới vợ.

Trời mưa, sấm chớp ầm-ầm, loang loáng.

Em — Sấm chớp là gì hở anh?

Anh — Có lẽ hôm nay trời cưới vợ, sấm là tiếng pháo nổ, mà chớp lá ánh sáng ngoài pháo chay.

— Em — Thời ông ấy có phải xin phép sở Cầm để dời pháo không?

Anh — !!!

Của N.N.-Khuê Quảng-yên

Ông nhớ xem....

Một người đến hiệu thợ cạo cắt tóc và tắm. Khi tắm sờ g trong đèn quèn thì đã biến đâu mất rồi, tìm mãi không thấy, phải gọi người làm ở hiệu để hỏi:

— Quần tôi để đây, ai lấy đâu mất rồi?

— Thưa ông, xin ông nhớ lại xem ông có mặc quần không?

Của V.K.-Thoại Phát-diệm

I. — Trẻ con tân-thòi.

Này ư, có phải lúc « giặt », u cứ vỗ quần áo cho chết vì trùng đấy, phải không ư?

II. — Giỏi cắt nghĩa.

Hó và Hênh, hai bác nhà quê nói truyện với nhau.

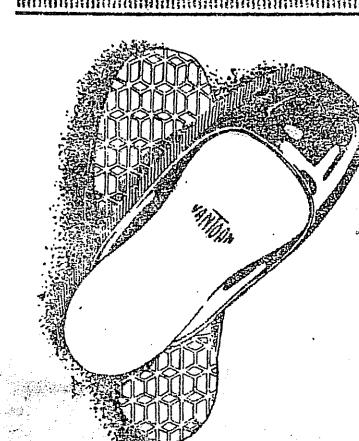
Hó — Sao mà giấy thép đánh tin đì chóng thế nhỉ?

Hênh — Có gì lạ, động đầu giấy này thi đấu giấy kia viết ra giấy.

Hó — Sao ấy, tôi chưa hiểu, bác giải rõ tôi nghe.

10.000

Nhà BÁT-GIÁC bờ hồ cầu mua ngay 10.000 cuốn sách học từ bậc sơ-dâng đến cao-dâng và sách truyện CÙ giá một già RẤT-CAO. Ai có nên đem lại ngay mà bán.

KIOSQUE DE LA PLACE
NÉGRIER — HANOI

Tết năm nay các ngài dùng giấy gì?

Giấy Kim-Thời

Marque, dessin et modèle déposés
Kiểu rất đẹp, mũ lông Hoa-kỳ rất tốt, đế cao-xu đen, đúc ở bên Pháp, di bền gấp bốn lần
đế da hay đế crêpe, không chượt và toet ra
như đế crêpe, trông đẹp và nhẹ như đế da,
đi mưa không ngấm nước. Giá rất hạ.

Bán buôn và bán lẻ:

VẠN-TOÀN

95, Phố hàng Đào, 95 — HANOI

Bố — Sao vậy?

Con — Ông vĩnh khôn lǎm; làm nghề ấy được cầm tay các cô con gái đẹp.

Của N.T.-Hải Lạng-son

I. — Bà Hai sang khoe với bà láng giềng:

— Nay bà a, thằng cháu nhà tôi hát hay đáo đẽ. Tôi đã cho nó học hồi sáu đẽ khi hát thì họa theo. Bà tính có nên không?

II. — Chủ với người làm công.

Chủ — Trong nhà chỉ có tôi với anh, mà mất đâu mất 100\$00. Anh nghĩ thế nào?

Người làm công — Thị tôi với ông nỗi người đến vào 50\$00 chứ gi. Nói tôi thôi mãi.

Thể-lệ cuộc thi vui cười
và thi tranh khôi-hài.

Mỗi bài không được quá 30 giòng.

Tranh vẽ chiều ngang 12 phân tây, chiều cao độ 10 phân.

Mỗi kỳ sẽ đăng lên những bài và tranh mà bản-báo xét là hay nhất.

Giải thường (về 5 số 57, 58, 59, 60, 61)

a) về cuộc thi vui cười.

Giải nhất: các thứ sách đáng giá 3\$00

Giải nhì: các thứ sách đáng giá 2.00

b) về cuộc thi tranh.

Giải nhất: các thứ sách đáng giá 3\$00

Bản-báo sẽ gửi cho những người được thưởng một cái phiếu lấy sách và cái bảng kê các thứ sách tay, nam của một hiệu sách. Rồi các bạn sẽ chọn trong đó, muốn quyền nào thì gửi phiếu lại hiệu sách đó lấy sách. Các bạn muốn lấy giấy bút hay đồ đạc trong hiệu đó cũng được miễn sao cho đủ số tiền thì thôi. Tiền gửi về phần các bạn chịu. Hoặc các bạn muốn đổi lấy báo biểu không lấy sách cũng được.

Thi vui cười

Danh sách

Bà B.L. ở B.L. : 4 bài.

O.O. Ng.T.-Hải Thất-khê : 2 tranh,
4 truyện — Hồng-Quang Haiphong : 4
tranh — Đ.V.-Còn Yên-bay : 2 bài, 5
tranh — T.-Tân Hải-dương : 1 tranh,
3 bài — Đ.V.-Minh Hàm-long Hanoi : 3
bài — L.T.-Đạt Hanoi : 1 bài — M.A. :
1 tranh — N. V. T. Thị-cầu : 7 bài —
Đ.V.-Cháu Qui-nhơn : 2 bài — Thạch-
Hồ : 3 bài — Mai-Tâm : 1 tranh, 4 bài
— N.V. - Huyễn Chiêm-hóa : 3 bài —
P.K.-Lê Tuyén-quang : 3 bài — D.T.-
Thịnh Hanoi : 4 bài — Ngọc-Tháp Uông-
bí : 5 bài — Quý-Bảo : 4 tranh — Hoài-
Vân Nghĩ-tâm : 8 bài — L.X.-Hồng-
Fai-foo : 4 tranh — T.H.-Tước Qui-
nhơn : 2 bài — P.V.-Tung Hanoi : 3
bài — N. Q. - Hưởng Hanoi : 2 bài —
L.V.-Báo Cao-bằng : 1 tranh, 1 bài —
V.Th. Phát-diệm : 3 bài — H.V.-Bách
Hanoi : 1 bài, 1 tranh — T.-Quảng Hanoi :
2 tranh — N.V.-Thâm và P.V.-
Dzung Uông-bí : 2 bài — Tống-Cóc : 3
bài — N.N.-Quang : 2 bài — Gymkhana :
2 bài — D.C.-Thắng : 3 bài — Thọ-Hạc :
1 tranh — L. Đ. - Doanh : 1 tranh —
Thanh-Lâm Trung-tự : 2 bài — T.V.-
Chưởng Nam-dịnh : 6 bài — N. K.
Quảng-yên : 6 bài — P.H.T. Huế : 3
bài — Lý-pro Oan : 4 bài — N.H. 2 tranh.

Ông Nguyễn-văn-Tý làm ơn cho biết chỗ ở để gửi phiếu lấy sách.

CHO KHỎI TIỀN

MẤT TẬT MANG

Chúng tôi sẽ trả tiền lại cho người nào sau khi dùng phương thuốc này mà không lành.

1º THUỐC TRỊ VÀ PHÒNG HO-LAO (tuberculosis pulmonaire); Ho ra huyết, ra đàm: ho kinh-niên: chữa cả bệnh bronchite và poitrinaire rất thần hiệu. Thuốc dùng hút hơi vào phổi và có đặc tính: a) Nhuận phế chỉ khái. b) Sát trùng lao (bacilles de Koch). c) Chỉ huyết hòa đàm.

Mỗi hộp to 2p50, hộp nhỏ 1p50

Chúng tôi sẽ đăng mấy bức thư cảm-ta của M. PHAN-DŨC-THÀNH ở Lĩnh-cẩm (Hà-sinh) M. TRẦN-KHUÔNG phủ Diên-châu (Nghệ-an) và nhiều bức khác.

M. NGUYỄN-TRUNG-THẨM

Quảng-xá Đông-hội

Truyện-ngắn

CÁI VÍ DA ĐEN

Của THẾ-LƯ

Tàu chạy Lạng-son — Hanoi, khỏi ga Kép được ít lâu thì tôi chú ý đến một anh chàng mặt tai-tai, mặc áo trắng dài đã cũ, đội khăn xếp, sáu ô trăng và đi chân không. Anh ta vào chạc hơn hai mươi, hai mắt sắc và nhanh, đi lò-vò ở trong toa, đến đứng hết chỗ này sang chỗ khác. Tôi kéo chiếc va-ly nhỏ lại bên mình và lần tay thăm lại cái ví tiền trong áo: vì cái cù-chỉ của anh chàng kia rất đáng ngờ.

Mấy người ngồi gần đó chứng cũng đồng ý với tôi, nên đều thủ tay vào bọc, người nắn tiền, người đồi chỗ cất ví. Một bác nhà quê gườm-gườm nhìn vào người lạ mặt nói to lên như cỗ ý cho anh ta nghe thấy tiếng.

— Kẻ cắp giạo này gồm lăm đấy, các ông liều mà giữ-gìn.

Tôi vừa có ý coi chừng anh chàng mắt la mày lết kia, vừa đọc sách, bỗng ngừng lại, vì tôi vừa trông thấy soi dây vàng đeo lủng-lẳng mấy chiếc vuốt bọc vàng ở trên bụng một ông mặc quần áo tây ngồi ghế trước mặt. Ông này to béo lắm, Cả tầu lắc lư như say rượu mà ông ta vẫn ngồi yên, chỉ hai má nặng những mõ là dung động theo nhịp tàu sóc. Ông ta là một ông lái trâu bò giàu có tiếng ở tỉnh Bắc, tôi di tầu thường gặp nhưng không quen.

Thấy tôi chăm chú nhìn những thứ trang sức kia của mình thì hơi có ý tự-đắc, lim-dim mắt nhìn lại. Rồi, làm như mình đang ngồi trong một nơi kin-dáo, ông ta lấy một cái ví đen to tướng ra để những giấy bạc nhét chặt ở trong. Mà toàn những giấy to từ năm đồng trở lên cả. Tôi nghĩ bụng: « Nếu thằng kia thật là kẻ cắp thì thế nào nó cũng rinh lấy cho bằng được ».

Tôi vừa nghĩ thế thì người lạ mặt đã mon-men đến ngồi len vào bên trái người đàn ông. Nhưng ông ta vẫn thản-nhiên, vừa bůi cái mồi dày và nhòn ra vừa đếm tập giấy bạc. Đếm đi đếm lại hai, ba lượt rồi mới chịu gấp ví, toan nhét vào trong áo, nhưng nghĩ thế nào lại đem bỏ vào túi áo ngoài cùng, mà lại bỏ vào ngay chính cái túi bên tay trái. Thế rồi ông ta làm gì nữa, các ngài có biết không? Thế rồi ông ta ngủ đầu ra lim-dim ngủ. Lại ngủ một cách bình yên nřa kia chư! Thực khó lòng tìm được người ngủ ngốc hơn.

Tôi vẫn để mắt xem cù-chỉ của anh chàng là mặt kia, thì thấy anh ta vẫn yên lặng như không, duy có hai mắt là sáng lèn, và lầm-lết liếc dây liếc đó. Tôi đoán chắc hắn có ý chờ tôi dịp tốt sẽ giở thủ-doạn ra. Mấy lần tôi muốn đánh thức người

dàn ông kia nhưng lại thôi: anh còn trai ngồi bên ông ta đã hẵn đâu là kẻ cắp thực. Nhỡ nghi oan cho người ta, thì sao?

Tuy vậy trong bụng tôi cũng vẫn tin chắc rằng hẵn ta là một kẻ gian.

Tàu dỗ ở ga Les Pins, rồi lại từ-từ chạy. Anh chàng áo trắng giả vờ lắc-lư mạnh để dụa hẵn người vào cạnh ông mặc quần áo tây.

Tôi vẫn nâng quyền sách lên gần mày giả vờ đọc để tiện rinh anh

chừa đi ăn cắp. Phải tri thế mới nhạy, chứ bỏ tù, chúng nó cũng không kinh ».

Rồi làm như thằng khốn nạn ấy vẫn chưa kinh, ông ta lại thả nǎm tay to tướng của ông ta xuống một hồi, như cái chầy già xuống đồng rẽ.

Tàu đến Phủ-lạng-thương thì người đàn ông chỉ vào cái mặt xám như chỉ của thằng ăn cắp mà bảo nó:

— Ông sinh phúc cho mày đấy, ông không thèm gọi xếp ga lên bắt,

lại lạnh lùng, nghiêm trang, ông ta vén áo ngồi xổng sàn tàu, lôi hǎn ngồi thẳng lên, nắm tóc bẻ đầu hǎn ra đằng sau và quát bảo hǎn mở mắt.

—Ồ ngốc! những của hở như thế mà không biết là cái mồi đánh bẫy, lại cứ đâm đầu vào! Đã sướng chưa? còn soi mói ăn cắp nén thân, con a!

Người đàn ông lại lay cho hǎn tinh hǎn lại:

— Thế nào? Có chết không?

Thằng ăn cắp vừa rên vừa đáp:

— Hừ... ! lạy ông, con chưa.

— À, nói được rồi! phúc đức! thế nào, định đi đâu bây giờ?

— Con định.... xuống Gia-lâm... Nhưng....

— Gia-lâm à? Tui chúng mày chỉ giờ được những ngón vặt khốn nạn ấy ra thôi. Tưởng bở lầm. Thế mới đáng kiếp. Thời đi dậy. Cầm lấy tiền này rồi cút, mà có khôn hồn thì chừa lối móc túi ấy, hãy học cho thao nghè hăng hay.

Vừa nói, người đàn ông vừa móc túi lấy ra một cái ví đen, mà... lật lùng sao! tôi nhận ra cái ví là của người đàn ông vừa xuống lúc nãy.

Người áo the không thèm đề ý gì đến người chung quanh, chỉ cười gằn một tiếng, lấy ra một tờ giấy nǎm đồng nhét vào túi thằng ăn cắp.

— Ông chủ trâu khôn khéo thực, mưu mẹo thực, lại tử tế nřa, nên đánh cho mày một chập rồi lại.... hừ! rồi lại « gửi tao cái ví tiền » để thí cho mày mấy đồng uống thuốc..., phải cảm ơn ông chủ đấy, nghe chưa con?

Thằng ăn cắp vẫn chưa hiểu ra sao thì người đàn ông đã đứng dậy rồi đi gần lại người soát vé nói;

— Trong cái ví này tất có 120 đồng, tôi đã đếm cẩn thận, khi về qua Bắc-giang, ông làm ơn trả lại hộ ông lái trâu. Ông có biết ông lái trâu ở phố Ga chư.

Người soát vé đáp :

— Có. Nhưng này, sao ông lại gửi tôi cái ví đó.

Người kia mỉm cười :

— À, có gì đâu, cái ví này của ông lái đấy mà... tôi mượn tạm ông ấy một lúc.

Người soát vé vẫn chưa hiểu, người áo the lại tiếp :

— Tôi mượn tạm, nhưng tôi chỉ lấy dăm đồng thôi...

Nói rồi người ấy ăn cái ví vào tay người soát vé, chạy ra cửa tàu, khoác ô ở một tay, một tay nắm lấy cái ví sắt, đưa ngang người ra ngoài và lẹ làng nhảy xuống.

Người soát vé đứng dương mắt nhìn cái ví, không hiểu ra sao.

THẾ-LƯ

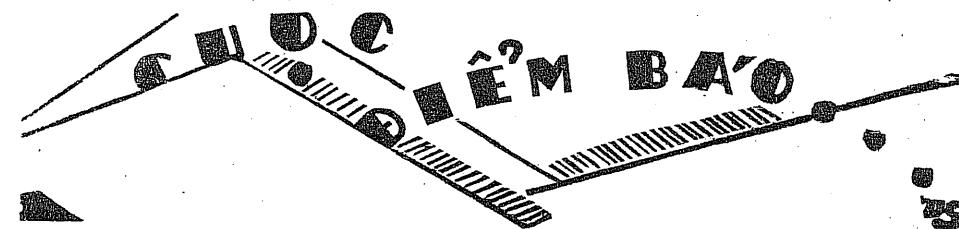
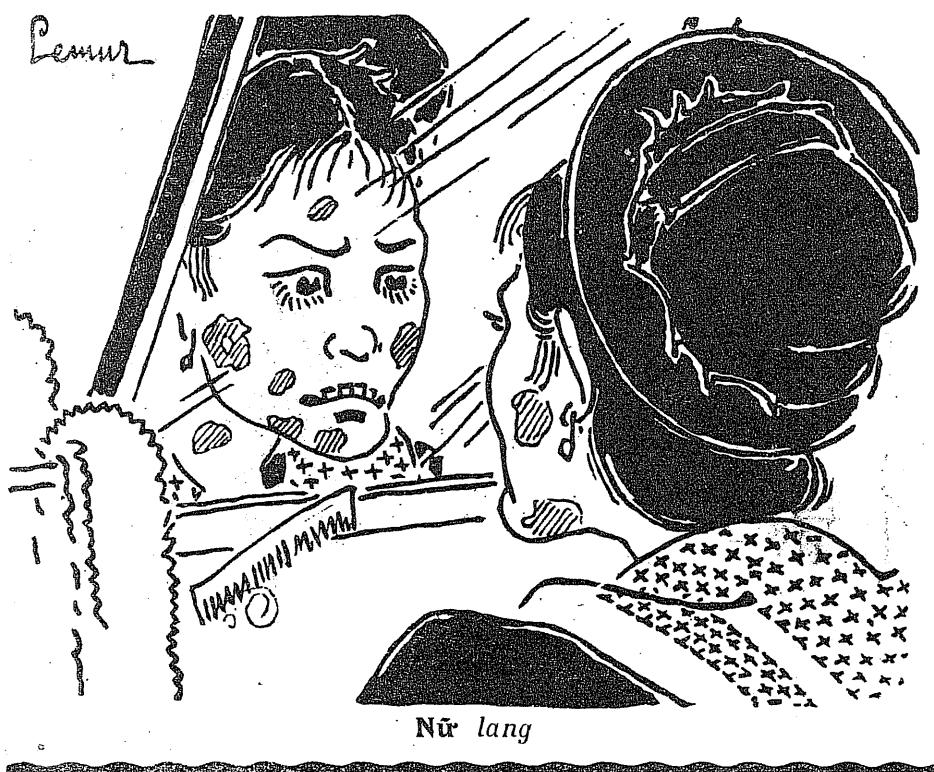
HỘI PHỤ-HUYNH HỌC-SINH

Từ khi người Pháp sang reo giồng hat văn-minh ở xứ này thi các Ngài hiều ngay nền âu-hoc là cần, nên kể gởi con sang Pháp, người tìm trường cho con học, mục-dịch mong sao cho con em chóng được thành tài. Xong cũng nhiều người bất-mẫn, vì gửi con đi xa có nhiều điều bất tiện mà tìm nơi học đúng-đắn nhiều nỗi khó-khăn, nên ông LEURET, cù-nhanh khoa văn-chương triết-học, nguyên chánh sứ Cứu-tế Toàn-Quyền Đông-Pháp, khi đi diễn-thuyết ở các tỉnh trong Nam ngoài Bắc, còn nhớ nhồi yêu-cầu của các Ngài, mà ngày nay đã mở một trường rất to ở Hanoi để đem cái tài giáo-hóa trong khoảng hơn hai mươi năm giờ bên Pháp mà đào-luyện cho con em Việt-Nam. Trường này tức là:

Lycéum Libre HÔNG-BANG Hanoi

Trường tuy mới mở mà niên học mới rồi đã có non hai nghìn học-sinh: nào Tầu, nào Nhật, nào Tây, Ai-Lao, Cao-Miên, Xiêm-La, Án-Độ, Trung, Nam, Bắc, ba kỳ tối-hoc, kể thi bằng-tay (CEPF, BE, BEPS, BS, Bacc. Métro), người thi bằng-bản-xí (CEEI, CEPFI, DESPFI, Bacc. local). Số học-sinh đông như thế là vì từ trước đến giờ mới có trường tư-thục này được phép mở đến ban Tú-tài và giấy đi đầu các kỳ thi, mà quy-nhê kỷ-luat theo như các trường có tiếng bên Pháp. Trường ở dãy Hanoi, trông ra ba mặt phố (Jules Ferry, Cathédrale, Lamblot) trong một khu đất rộng hơn một vạn thước vuông, có sân chơi mát-mẽ, cây cối um-tüm, có chỗ cho lưu học-sinh ăn ở ngay trong trường tiền ăn họ không tính đất. Các lớp nghỉ-hè có đủ. Niên học 1933-34 bắt đầu ngày: 1er Septembre hời 7 giờ sáng. Ai xin học hay xin cuốn điều-lệ thì đến 70 Hàng Trống hay viết thư đề: Monsieur le Directeur du Lycéum libre Hong-Bang Hanoi.

NHỮNG CHỮ NHO KHÔNG NÊN DÙNG



Báo « Con vịt bị buộc » (Le Canard enchaîné).

Báo khôi hài bên Pháp có báo « Con vịt bị buộc » là có vẻ đặc sắc nhất. Báo ấy theo chủ nghĩa bình dân hay riêu kê cầm quyền hay những lảnh tụ của phái hữu, lúc nào cũng đem ông Tardieu, ông Poincaré, ông Franklin Bouillon ra làm đích đê bắn tên chọc.

Quanh quẩn cũng chỉ có độ hai, ba chục người có tên tuổi, có danh-vọng, bị báo đó nay chế, mai cốt, nhưng tờ báo khéo và hay ở chỗ mỗi lần riêu ông Tardieu lại có một vẻ khác, mỗi lần mỉa ông Bouillon lại có một lý thú riêng.

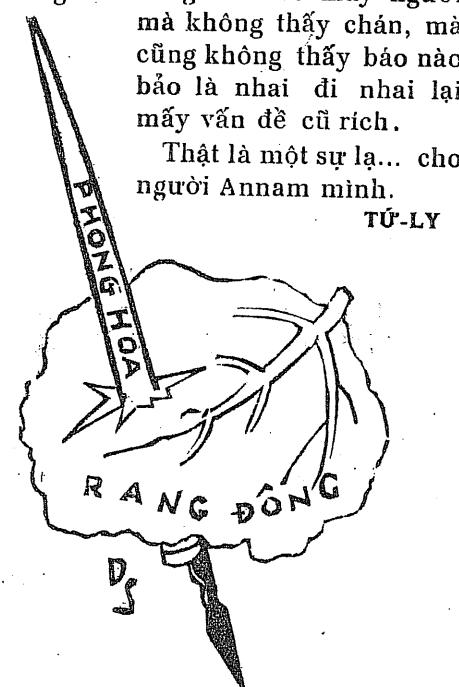
Báo ấy lại có mục « đi qua báo giới sông xích » lấy nụ cười trào phúng tim những câu, những chữ « vô ý nghĩa » của các đồng-nghiệp rồi chêm những câu chua có ý vị, có vẻ « khôi hài » mua vui với độc-giả.

Báo « con vịt bị buộc » bao giờ cũng chỉ công kích có mấy người

mà không thấy chán, mà cũng không thấy báo nào bảo là nhai di nhai lại mấy vấn đề cũ rich.

Thật là một sự lạ... cho người Annam minh.

TÚ-LY



Rạng đông có nhã ý bảo Phong-Hóa số lá — Đúng đấy ! nhưng tờ lá cái như thế để làm gi mà không chọc không sô.

Bóc tem không rách

Trong mục khoa-học thường-thức của Khoa-Học tạp-chí có nói : nếu muốn bóc tem khỏi rách thì không gì diệu bằng lấy vài giọt « nước nóng thật sạch » rót lên trên tem, hoặc dâng sau tờ giấy, chỗ tem giàn, đê độ một phút.... (phải nhớ kỹ, xem đồng hồ cho cẩn-thận, nếu quá

một phút thì hỏng to !)

Như thế, tuy cũng có vẻ khoa-học thật đấy, nhưng còn hơi phiền phức một chút, vì cách này chỉ tiện khi ở trong nhà thôi, còn khi muốn bóc tem ở ngoài đường, như lúc ngồi trên xe tay, trên ô-tô chẳng hạn, thì dào dạt ra « nước nóng thật sạch »?

Đã có « nước bọt », cứ sấp tí nước bọt vào tem, rồi bóc ra cũng rất dễ dàng.

Muốn bóc tem trong khi « đi bộ » lại càng dễ dàng lắm : nước sông, nước ao, nước hồ, nước suối, nước mưa..., không cần phải đun nóng (mà ở ngoài đường thì đun nấu thế nào ?), cứ dễ lạnh bôi vào tem rồi bóc cũng chẳng khó khăn gì.

Khi nào gửi thơ cho tình nhân, thương nhớ quá phát khóc lên, mà giò vài đợt nước mắt vào cái tem thì lại càng thần diệu lắm.

Những cách bóc tem của tôi được cái giản-dị là không cần đến đồng-hồ, mà nhà quê nhà quáo mấy ai có đồng-hồ ! Vậy cứ liều chừng thử xem lúc nào bóc được thì bóc, chẳng nệ gì mấy phút, mấy giây.

Lại còn cách nữa : đê cái tem xuống chõ đất mát một lúc lâu, rồi cũng bóc dễ như chơi, chả phải nước nôi gi cả.

H. T. M.

Kê bệnh dùm ông N....

Trong báo Khoa-Học số 43 ở mục « mách dùm, bảo dùm », ông N... kê bệnh như sau này :

« Nguyên ở bàn chân tôi có hai miếng do đó..., một miếng tròn, hơi to hơn đồng bạc đồng cù, một miếng cũng tròn hơi to hơn đồng bạc đồng mồi.... Vây ai biết xin chỉ dùm... »

Từ bấy đến nay, chưa ai trả lời. sợ đê lâu có hại lớn, tôi xin theo lời một cụ lang trù-danh kê bệnh dùm ngài :

« Phàm chung người ta ăn không ăn được, uống không uống được, là do bệnh hư ti, -- thở không thở ra hơi, nói không nói ra tiếng, là do bệnh hư phế Nay ở chân ngài, bạc cù không ra đồng bạc cù, bạc mồi không ra đồng bạc mồi, ấy là do bệnh hư tài, ta thường quen gọi là « kiết », tây gọi là « bô », tầu gọi là « mậu dậu xin ». NHẤT-LIỀU



Magyết Hồi

Ông lang mắng bác hàng sá g — Các bác thi được việc gì?... Không có tôi thi chết đầu nước!

gió mây nước ngược

VĂN TẾ SỐNG THẦY ĐỒ HỦ !

Than ôi ! Cửa Thánh mây mù ;
Rừng Nho bụi tối.
Trời thâu nước Hán, khôn rặt phơi
trần-hủ chí áo khăn ;
Bến Tứ sông Thủ, khó rửa sạch ngu-
si chí mặt mũi.
Cung duy các cụ,
Hủ lậu tiên-sinh.
Người cụ cõi lõ,
Tính cụ hiền lành.
Quần cụ « cháo lòng » hè sạch khiếp !
Áo cụ « nước suýt » hè trắng tinh !
Nay tam-hoàng, mai lại Ngũ-để,
Trước từ truyện, sau thì ngũ
kinh.

Chỉ lo giờ nhà nước bỏ thi, thiên-hạ
không ai chịu học ;
Hỏi thăm những nơi nào tốt bồng,
chúng ta kiểm chốn nương minh
Tưởng kỵ lúc cụ chí bảo trẻ vậy :
Một cụ đồ già cũ rũ,
Vài thằng trẻ nhép dàn mương.
Già, già, chi, hổ,... chí nghĩa
một ;
Sái, tảo, ứng, đồi,... chí việc
thường.
Áo thầy mặc bốn mùa : đông « the »
nhì hè « đụp » !
Cơm thầy ăn hai bữa : chèu « cà » hè
tịch « tương » !
Khi giỗ, khi tết, khi khoa thi, chử
tổng đồng môn lê tiến !
Tính ngày, tính tháng, tính năm hết,
chăm đồi gia-chủ tiền lưỡng.
Cập kỵ lúc cụ chí dì thi vậy :
Tiền nong bỏ túi,
Lều chiếu mang đi.

Kỳ đệ « nhất » kinh-nghĩa vài bài, giờ
« ngô » giờ ngọng ;
Kỳ đệ « nhị » phú thơ mấy vạn, nào
« tầu » nào bè !
« Tam » thì một đạo sách vắn, khôi
nhầm dài khoản
« Tư » lại mấy câu lược bị, khôi phạm
trường quy !
Vết-vả mấy ngày trời, dỗ ở đó mà bay
ở đó ;
Sự nghiệp vài trang giấy, tú có chí, mà
cứ có chí :

Này Thám, này Bảng, này Trạng -
nguyên, chử tốt, văn hay, rút cục
lại « hư văn chí đồ khốn ! »
Nào Sơ, nào Phúc, nào Chủ-khảo,
khuyên hóng, diêm lục, chẳng qua là
« vô dụng chí hỉ nha ! »

Ký nhi :

Hỏi cụ việc thực,
Thì cụ làm thịnh.

Hỏi « trận pháp, binh thư », thì cụ ủ-ủ
cặc-cặc.

Hỏi « địa-dư, quan chế » thì cụ u-u
minh-minh !

Khí-học làm sao ? Hóa-học làm sao ? ..
cụ dẫn « Dịch Tượng Thư Trù » chí
cõi đế (1)

Cơ-khí là thề, điện-khí là thề... cụ
rắng « mộc ngưu lưu mã » chí Không-

Minh (2) !

Cụ chẳng biết kèn sao kêu, súng
sao nổ

Cụ không hay xe sao chóng, tàu
saو nhanh.

Ai nói truyện tân học, tân văn, cụ ghét
hơn người đầu thuốc độc ;

Ai dâng câu cõi thi, cõi họa, cụ mừng
như trẻ được cái danh !

Cụ phải đeo thề, đóng sưu, cụ muốn
nước Nhật, nước Tàu chí bảo hộ (3).

Cụ mà ngâm thơ, đọc phú, cụ mong
ông Trêm, ông Gióng chí phục sinh !

Y hỉ thương ôi !

Tự-do không hay, bình dâng không
hay ! chó chết hoản phường chó chết,
Công-lý chẳng biết, dàn-quyền chẳng
biết ! quần manh lại giãn quần
manh (4) !

Lũ hau tiên chúng tôi duy dí:

Ngọn đèn quyền sách

Địa mực nghiên son

Cung duy liệt vị,

Hủ lậu chư tôn !

Ướn hèn thất phách

Ngu ngõe tam hồn !

Thấu tấm lòng thành mòn-mòn

Hưởng cái vật nhỏ éon éon

May ra mà gió hò mây rồng, dỗi thay
trời đất,

Thì cũng được non Hồng, núi Tân, bền

vững giang sơn.

Ô hô ! tiểu tai ! thông tai !

Thượng hưởng.

ĐỘNG-GIANG

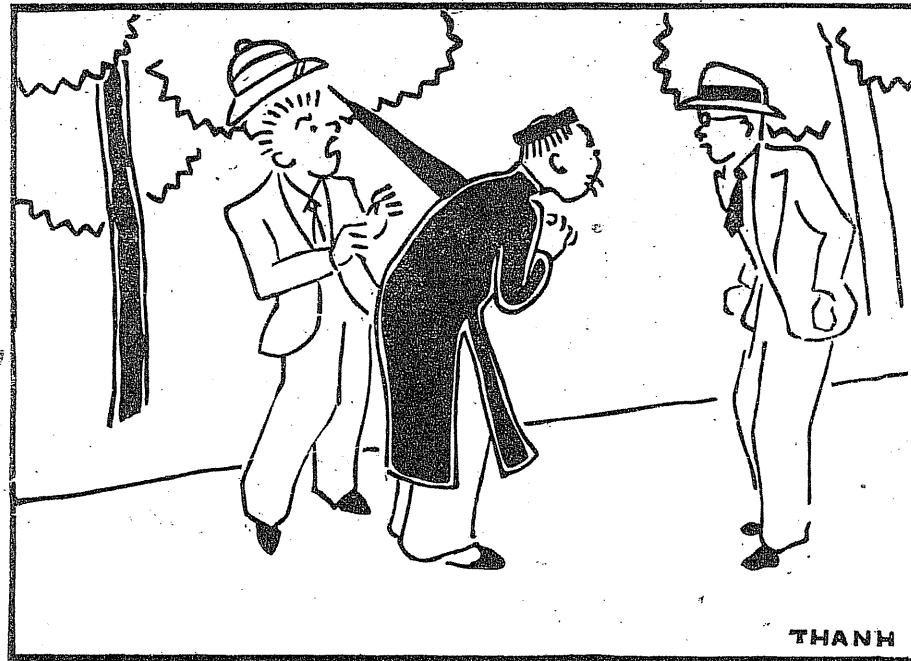
1, 2. — Cụ cho rằng cái đó ngày xưa các
đế vương và Gia-Cát cũng có làm qua cả.

3. — Ý chung đê mong nó sà sưa thuế
cho cụ !

4. — Đàn mù lại giãn đàn mù !

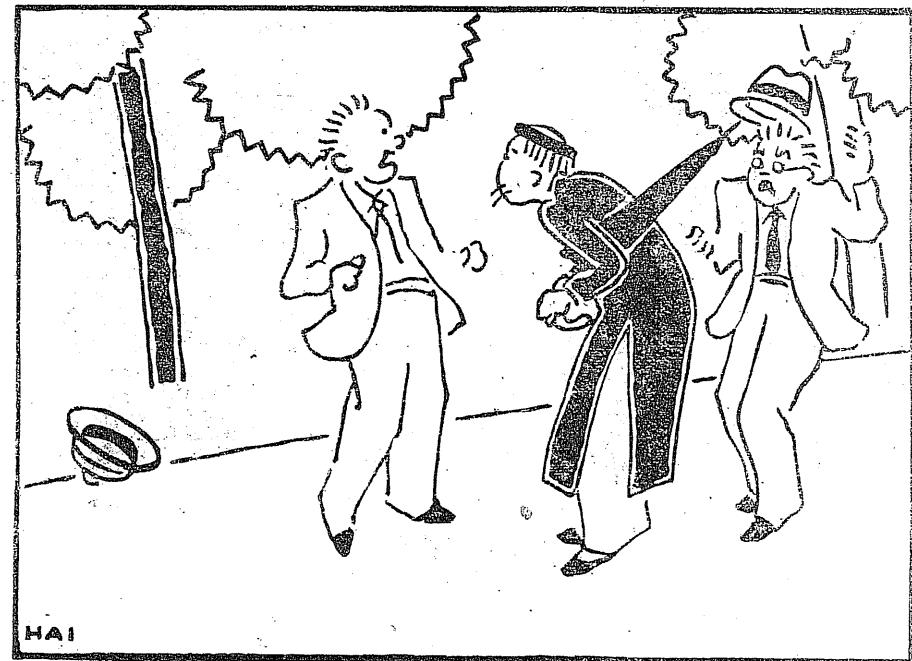
Tranh dự thi số 82

CHỈ VÌ CÁI Ô



THANH

— Chào ngài ạ!



HAI

— Ấy chết xin lỗi ông.

TRUYỀN VUI

ÔNG ĐỒ ĐẶC

Ngày xưa có một ông đồ tên gọi đồ Đặc, người làng Hành-thiện, phủ Xuân-trường, tỉnh Nam-dịnh. Xin các ông bà Hành-thiện tha thứ cho, nếu bắt đặc dĩ tôi nói đến tên làng các ngài. Nhưng các ngài tính tôi biết sao, ông đồ Đặc tôi quả thực người quý xã. Mà trí tưởng-tượng của tôi nó bắt tôi hẽ kẽ đến truyện ông đồ ông điếc gì là tất phải nhớ tên làng Hành-thiện hoặc tên làng Cồ-am, vì tôi có thuộc câu tục - ngữ «đông Cồ-am nam Hành-thiện». Vâng truyện xảy ra từ ngày xưa, ngày xưa ngày xưa kia, thì thiết tưởng cũng chẳng can hệ gì đến bọn ta ngày nay phải không, thưa các ngài?..

Ông đồ Đặc tôi học lực đại khái cũng như phần nhiều các ông đồ Hành-thiện, nghĩa là vẫn rất hay, và chữ rất tốt.



Ông đồ Đặc

Nhưng trong số tử-vi của ông ý chừng đại hạn phùng đà-la nên luôn sáu khoa, ông vác lều chiếu đi thi, lại vác lều chiếu trở về, mà ông khóa vẫn còn là ông khóa.

« Học tài thi phận, nhân gian vạn sự, dai do u mệnh số ». Người ta an-ủi ông như thế. Ông tự an-ủi ông như thế. Rồi lâu dần ông tin là như thế.

Nhưng khốn nỗi, bà đồ Đặc lại không tin như thế. Bà đồ Đặc lại chỉ an-ủi ông bằng những câu nôm na, mách que, bắt thành văn tự. Nào nhứng: « Tôi lấy anh tưởng mong được lên bà nọ, bà kia, nhưng cơ đồ này thi đến xuất đời làm chị đồ thôi. »

Nào nhứng: « Tôi săn vây quai còng, thắt lưng bó que, làm lưng dầu tắt, mặt tối đè lấy tiền cho anh học, anh thi. Thà để tiền nuôi lợn còn có

này thì thà ngày xưa bố mẹ tôi gả tôi cho một anh cầy sâu cuốc bãm cỏn hơn... v.v. »

Ấy là thí dụ đó thôi, chứ những câu riết móc của bà đồ không hẳn như hệt thế. Cố nhiên là ông đồ tôi không trả lời. Ông cho những lời nói nôm na ấy là mách que tuốt, hơn nữa, ông cho là « cha mách que ». Vả lại, của đáng tội, thi hỏng mãi cũng nè.... cũng ngượng... còn biết nói làm sao?

Ông đồ chẳng biết nói làm sao thì bà đồ lại càng làm già, thậm chí đến lần trượt thứ năm, — xin lỗi các ngài, — bà đồ lăng loàn đến nỗi dám bảo chồng ăn những của quý.

Thế mà khoa này, khoa thứ sáu, ông đồ Đặc lại... lạc đệ, — lời nói vẫn vẻ trong lèo lèo chiếu. Ông trông bảng không tên, ông lùi, rồi ông lui, rồi ông lang thang một mình trên con đường Nam-dịnh — Lạc-quần... Khốn nạn! Thắng dày tờ ông ở lại tính nó đang ngóng chờ tin! Chả biết sáng hôm nay, chiều hôm nay nó lấy tiền đâu mà ăn cơm.

Trời nhả nhem lối thì ông đồ về tới làng Hành-thiện. Ông lo lắng, lầm bầm nói một mình: « Bây giờ mà vác mặt về thì con mụ nó làm mất mặn, mất ngọt cũng đến khổ với nó ».

Ông đồ nghĩ thế, nên không dám về nhà, dành vào nhà giải vũ định làng nghỉ để tim kế. Song kể thì không ra mà chân thi mỏi, bụng thì đói, cặp mắt thì đau lại. Ông đồ đặt mình xuống thềm làm một giấc...

Bóng trăng chiếu sán vào mặt, bỗng đánh thức ông! Gà vừa gáy nửa đêm ở các xóm. Ông đồ đứng dậy bước chân đi... Ông đi về nhà.

Ông đồ đi về nhà? Táo tợn nhỉ? Không, ông không táo tợn gì đâu! Ông chỉ vừa chợt nghĩ được một kế, một diệu kế. Về tới cổng, cổng đóng. Ông trèo qua cổng vào trong sân. Con chó cắn mẩy tiếng, rồi quen hơi chủ vẫy đuôi mừng rõ. Ông đồ lại trèo luôn lên nóc nhà,... rón rén, vạch rá lợp mái ra... Ông đồ làm gì mà như anh ăn trộm vậy?

Không! Ông đồ không ăn trộm, ông chỉ ghé mồm vào chỗ hồng ông vừa rút ra ra, rồi ông lấy hết hoi mà

— Bó bà đồ Đặc!

Bà đồ đang thiêu thiêu giấc, chiêm bao thấy chồng đồ, hồi hương vinh quy báu tồ, bỗng thức choàng giấc, ngồi nhởm dậy hỏi:

— Ai? Ai đấy?

— Bó bà đồ Đặc, nghe ta truyền! Ta là sứ nhà giờ, giờ sai ta xuống bảo cho người biết rằng chồng người hay chữ, tài đáng đồ Thám-hoa, Bảng-nhờn.

Bà đồ Đặc mừng quỳnh, quỳ xuống đất lạy tạ, cảm ơn. Thị thiênsứ lại thét:

— Nhưng vì giỏi quá, quan trường khoa này lại dốt quá, nên chồng người tất trượt. Chồng người trượt khoa này, nhưng khoa sau thế nào cũng đậu Tiến-sĩ, ngày sau làm đến chức tể-tướng.

Bà đồ đưa tay gạt nước mắt khóc



Bà đồ Đặc

thầm.

— Vậy mai quan nghè có thi trượt trót về, thì người không được buồn, và phải chăm chỉ cơm ngon, canh ngọt cho quan nghè xơi, không được được tiếng chi tiếng bắc. Thôi người ở lại, ta về nhà giờ! »

Sáng hôm sau, ông đồ lop ngóp về nhà. Bà đồ ra tận cổng đón tiếp, ân cần ngoan ngoãn lắm. Ông đồ buồn rầu toan báo tin buồn, thì bà đồ gạt ngay đi mà rằng:

— Thôi, tôi biết rồi, nhưng khoa này hỏng thì khoa sau đậu Tiến-sĩ chứ sao.

Khoa sau, ông đồ Đặc đi thi... đậu

ngay Tiến-sĩ.

Ông lấy làm kinh ngạc, tự hỏi:

— Hay ta là thiên-sử thật!

DU THÍ

VỎ GIẤY, MÓNG NHỌN

Một anh chàng có tính hay tò-mò hỏi truyện kín của người. Một hôm, anh ta gặp người quen vừa ở tòa án ra, bèn vồn-vã hỏi:

— Kìa ông! góm, có sự gì lạ mà không cho nhau biết!

— Không có sự gì cả.

— Dẫu mãi làm gì?

Ông kia biết chàng này có tính tò mò, điềm-dạm trả lời:

— Thế ông có thể giữ kín được những điều bí-mật không?

Anh chàng hí-hửng:

— Ủi chà! ông còn lạ gì! Cứ vặn rắng tôi cũng không nói cho ai biết. Nếu tôi nói cho ai biết thì tôi là đồ khốn nạn.

— Vậy thì, thưa ông, tôi cũng không nói cho ai biết điều bí-mật của tôi.

V. D. Thảo

LỐI VĂN 1914

Từ ngày ngọn sóng tan-trào lan khắp cõi giang-sơn gấm vóc của nước Việt-Nam ta, từ ngày ngọn đuốc văn-minh soi tỏ thấu nơi hang cùng ngõ hẻm, thì con tiên cháu rồng đã thấy mở mày mở mặt với năm Châu. Núp dưới bóng lá cờ ba sắc, nhờ ơn Chính-phủ Bảo-hộ cố công dìu dắt ta lên trên con đường tiến-bộ, văn-minh, ta đã được hấp thụ lấy mưa Âu, gió Mỹ.

Tiếng trống Tân-văn, hồi chuông cảnh tỉnh đã gọi giấc u mê của hai mươi nhăm triệu đồng-bào, mầm Hồng, chồi Lạc rầy được thêm tốt-troí rực-rỡ.

Than ôi! bọn chúng ta tấm thân bầy thước phải lấy việc khua chuông, gõ mõ cảnh tỉnh đồng bào làm cái nghĩa vụ tôi thiêng-liêng cho khỏi hổ thẹn với bốn nghìn năm văn hiến.

NHẤT-LINH

Bác-Sỹ NGUYỄN-VĂN-LƯỢN
8, rue Citadelle. Téléphone: 304

CHỮA BỆNH BẰNG DIỆN
CHỮA HỘI BỆNH VÀ CHUYÊN
CHỮA BỆNH BẢN BA CON TRẺ

số 8 phố Đường-Thành
(Đường Cửa-đông sau phố Xe-Điển)

MANOI



(1) XIV. — Cháu Ái

Ái chơi ô-tô một mình, chạy vòng chung quanh nhà. Trí tưởng-tượng của trẻ con rất dễ dàng mà rất có tài khiến một vật hay một việc làm trở nên sự thực. Ái chỉ có một mình lượn vòng tròn trong miếng đất, mà mắt nó trông thấy biết bao thứ vô hình, tai nó nghe rõ biết bao thứ vô thanh. Mồm nó kêu luôn : « Bí bo ! bí bo ! » là một cái kèn ô-tô rất tốt, hai tay nó khuỳnh ra làm như hét người tài xế lái ô-tô, chân nó giậm xuống đất hành-bạch là để bắt chước tiếng bánh xe lăn trên đường đá. Thỉnh thoảng nó dừng lại, quay ra hỏi một cái thân cây bên hàng giậu :

— Có lên xe không ?

Nó lại trả lời ngay một câu hỏi tưởng-tượng :

— Đây đi Phủ-doan sáu hào... Không được ! giá nhất định sáu hào, không bót một xu... Không đi thì thôi.

Rồi nó lại cắm đầu chạy.

Bác tài ơi, cho tôi lên vội.

Ái đứng dừng lại quay cổ nhìn sang hai bên hỏi :

— Ai gọi xe đấy ?

Có tiếng trả lời ở cổng đưa vào :

— Tôi !

— Mấy người ?

Sau một dịp cười, bà ái — vì người ấy chính là bà ái, — đáp :

— Có hai người thôi.

— Vào mà đi.

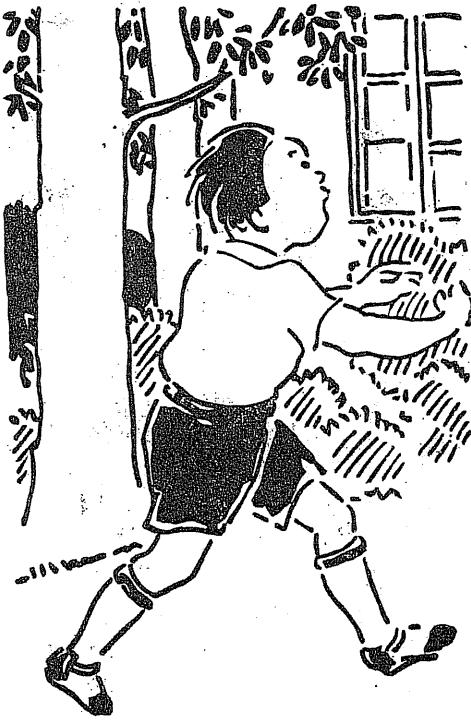
— Nhưng cửa đóng khóa vào sao được ?

— Vậy đứng đợi một tí để em gọi ông Hạnh cho nhé.

(1) Xem P. H. từ số 36

KHÁI-HƯNG soạn

Ái lại mồm kêu bí bo ! chân chạy bành bạch lượn về lối sau. Một lát nó cùng ông Hạnh đi ra. Ông lão bộc nhác trông thấy bà ái, có một người đàn ông vận áo lương theo



hầu, thi đoán chắc là quý khách, liền cung kính chấp tay chào :

— Lạy bà ạ ! thưa bà hỏi gì ạ ?

— Không dám. Ông giáo có nhà không, ông ?

— Thưa bà, cậu giáo tôi đi dạy học. Cũng sắp về đấy. Vì tầu đã ngược thì cũng đến quá mười rưỡi rồi.

Lúc bấy giờ chiếc ô-tô hàng chạy qua cổng. Ông Hạnh liền bảo bà ái :

— Đấy xe Tuyên đấy ! gần mươi

một giờ !

Rồi ông ta vừa mở khóa vừa nói :

— Thưa bà, vì cả nhà đi vắng, tôi lại bận dọn cơm ở dưới bếp, nên phải đóng khóa cồng không sợ em Ái ra đường.

Bà ái có vẻ thất vọng ngoe ngác hỏi người lão bộc :

— Vậy cô...vậy bà chi... ông giáo cũng đi vắng à ?

— Thưa bà cô Mai ?

Bà ái chưa kịp trả lời, ông Hạnh lại tỏ ý buồn rầu nói luôn.

— Thưa bà, ke thi là bà tham kia đấy, nhưng cô tôi không cho gọi là bà tham, bắt cứ phải đọc tên tục ra như thế.

Bà ái làm bộ không hiểu :



— Thế à ? Vậy cô...vậy bà ấy đi vắng ư ?

— Được, mời bà cứ vào chơi. Ý chừng bà muốn mua sơn hẵn thôi. Cô tôi cũng sắp về đấy.

Ông Hạnh đê khách và anh người

Tranh của Đông-Son

nha vào sân rồi lại loạn khóa cồng, thì bà kia gạt đi mà rằng :

— Thôi được, ông đê tôi coi cháu cho, chả cần phải đóng cửa.

— Thưa bà chả dám...Nhưng mời bà vào chơi trong nhà. Thưa bà, bà hỏi cậu giáo tôi có việc gì đấy ? Hay bà đến mua sơn ?

Bà ái đương ngãm nghĩ tìm câu trả lời, chưa biết nói ra sao, thì Ái lượn ở phía sau ra, vẫn bóp còi mồm : « bí bo ! bí bo ! vú ú ú ! » Song thấy bà ái vẫn đứng cười thì nó vội kêu :

— Kia ! xe ô-tô bóp còi mà không tránh kia !

Bà ái cúi xuống toan bế Ái lên, nhưng Ái giật mạnh tay ra mà rằng :

— Ô kia ! sao lại ôm ô-tô ?

Bà ái cười :

— Ô-tô ngoan quá, tôi hôn cái nào ! Ái vỗ tay cười hết lên :

— Ô-tô lại ô-tô ngoan ! Mà ai lại hôn ô-tô bao giờ !

Rứt lời nó lại chạy lượn ra sân sau. Bà ái quay ra vò hỏi người lão bộc :

— Con ông giáo đấy à ?

— Thưa không, cháu Ái là con... Ông ta nhu nghen lời không nói được dứt câu. Bà ái nói tiếp luôn :

— Con bà tham phải không ?

— Vâng, con bà tham.

— Nô ngoan lắm nhỉ. Cháu lên mấy đấy ông ?

— Thưa bà, cháu lên sáu.

Bà ái đứng ngần người ra có vẻ nghĩ ngợi. Bà hỏi tưởng lại năm năm về trước, hôm bà đến nhà con... Bà còn nhớ mang-máng diện-mạo, cử-chỉ ngôn-ngữ của Mai mà thôi. Song bà chỉ biết rằng Mai đẹp lắm,

chuyên kẻ biển lối mới

EATDAR

N°7 RUE LAMBLOT HANOI
thẳng hàng Mành gần hàng Hải)

NHIỀU LỐI CHỦ MỐI
NHIỀU TAY VẼ KHÉO

CÓ NHÀ MỸ-THUẬT TRÔNG NƠM

CÓ NHÂN CẨ

sơn, vôi, làm buồng hoa, v.v.

Quảng cáo trang hoàng
của hàng và trong nhà

XIN QUÝ KHÁCH ĐẾN XEM KIỂU

CÓ DUNG QUÀ PHẦN ĐẶNH MÙ HIỆU

Purpleline

MỚI BIẾT LÀ TRẮNG, KHÔNG THỎI

TAY KHÔNG HAI VAI, KHÔNG HAY Ô

Peintures GECKO

PHUNG-NHU-CUONG

N° 53, Rue de la Citadelle, Hanoi

Hiệu sơn THĂNG-LONG

Thuốc tê-thấp gia-truyền

Ai bị chứng tê-thấp, nhức buốt gân xương, té bì ngoài da, chân tay buồn mỏi thường khi dám-dứt hình như kiến cắn, nên dùng thuốc thấp hiệu XONG-THÀNH là chóng khỏi, vì thuốc này hành khí-huyết, bổ cản cốt, trừ phong thấp, là môn thuốc gia-truyền đã ngoại trăm năm, xa gần nhiều người tin dùng mà ai ai cũng đều khỏi bệnh cả. Thuốc bóp ngoài mỗi chai 0\$30. Thuốc uống trong mỗi hộp 2\$00.

Bản-hiệu có bán thuốc gaeng-mai mỗi lọ 0\$80. Thuốc lậu mỗi lọ 0\$60. Thuốc uống êm hòa chông khỏi bệnh, ai mắc bệnh tinh xin mời lại dùng 1, 2 lọ mới biết là thuốc thần hiệu hơn mọi nơi. Khi đã khỏi bệnh tinh nhưng còn nọc độc, nên dùng 1, 2 hộp DƯỠNG-KÍH BỒ-THẬN HOÀN là dứt hết nọc độc mà ích lợi cho đường sinh-dục. Mỗi hộp 2\$00. Ở xa mua thuốc viết thư gửi về có thuốc tới nơi ngay,

XONG-THÀNH
227, Route de Hué (gần 24 gian)
HANOI

đẹp dịu-dàng, phúc hậu. Bà lâm bẩm nói một mình :

— Giống quá! khuôn mặt giống như đức!

Ông lão Hạnh nghe thấy hỏi :

— Thưa bà, bà biết cô tôi.

Bà án giật mình quay lại trả lời mấy câu ấp úng. Song cũng như lần trước, tiếng còi ô-tô của Ái đến giúp bà ra khỏi sự khó khăn. Ông lão Hạnh thấy Ái có dáng mệt, vừa chạy vừa thở, thi giữ lại :

— Thôi, không được chạy nữa. Nghỉ còn ăn cơm chứ.

— Ông Hạnh đê Ái chạy nốt cho đến Tuyên-quang dã chí.

Bà án cười, cũng cúi xuống giữ Ái lại mà rắng :

— Thôi, đến Tuyên-quang rồi, cho ô-tô nghỉ thôi, chẳng nó mệt.

Ái phung-phu ra ráng không bằng lòng. Ông Hạnh ghé vào tai nói thăm :

— Ái đưa bà vào chơi trong nhà đi... Chóng ngoan, không có ch襌 cậu về, tôi mách cho đấy.

Ái nghe nói mách cậu thì sợ hãi nhỡn nhác nhìn ra cổng. Rồi hình như nó nhớ tới giờ cậu sắp về, ngoan ngoãn giặt bà khách lên thăm vào nhà. Bà án thì dăm-dăm nhìn Ái nghĩ thăm: « Trời ơi! cặp mắt lạnh-lẹn với cái trán cao mà rộng, sao mà giống cậu nó thế! Lại cái mồm nữa ».

Lúc bấy giờ thì bà án tìm ra nhiều cái giỗng lầm. Nói cho đúng, Ái cũng có giỗng Lộc thật. Song cái ý tưởng dự định ở trong tâm trí ngay từ lúc ở huyện Thạch-hà bước ra đi, khiến bà trông Ái càng y hệt con bà. Thốt nhiên bà hỏi:

— Mợ cháu đi chơi đâu?

Ái cười như chế nhạo bà khách :

— Không có mợ... chỉ có cậu thôi... moi lai có me thôi.

— Ủ thế me Ái đâu?

— Me Ái di chọ...

Bà án trông thằng bé con xinh-xắn đáng yêu quâ, ôm ghì vào lòng hôn lấy hôn đê. Ái dậy ra không được, kêu to :

— Ông Hạnh ơi!

— Cái gì thế? cái gì mà hét àm lên thế?

Nghe tiếng cậu hỏi, — vì Huy vừa về, — Ái lấy tay chùi má vừa mếu vừa nói:

— Cậu oi cậu! cái bà này bà ấy làm đau Ái đấy.

Bà án thấy Huy, đứng dậy cúi đầu chào. Huy chắp tay đáp lễ rồi hỏi:

— Thưa cụ, cụ tha thứ cho, chúng tôi không được hân-hạnh nhô cụ là

ai. Xin cụ chỉ giáo cho chúng tôi được biết.

Bà án ngần ngừ một lát rồi hỏi lại :

— Ông có nhận được bức thư của cậu... huyện Lộc nó không?

— Thưa cụ, có.

— Vậy... tôi là... mẹ... cậu huyện Lộc...

— Thưa cụ, chúng tôi vô tình không biết, xin cụ đại xá cho. Thì ra, thưa cụ, cụ là cụ án, thân mẫu anh... thân mẫu quan huyện tôi đó... Rước cụ ngồi chơi,

Rồi Huy quay lại bảo Ái :

— Em! xuống bảo ông Hạnh dun cho cậu ăn nước nhé?

Ái vâng lời ngoan ngoãn xuống nhà. Bà án ngồi ngâm nghĩ, muốn hỏi truyện Mai, nhưng chẳng biết sưng hô thế nào. Gọi là bà tham hay

được một năm lâai, còn thì cũng là hàng thôai.

Huy lại nói luon :

— Thưa cụ, chả mấy khi cụ quá bộ lên chơi, xin mời cụ xơi với chị em cháu một bữa cơm soàng.

— Cám ơn ông, nhưng tôi đã ăn ở trên xe lửa rồi.

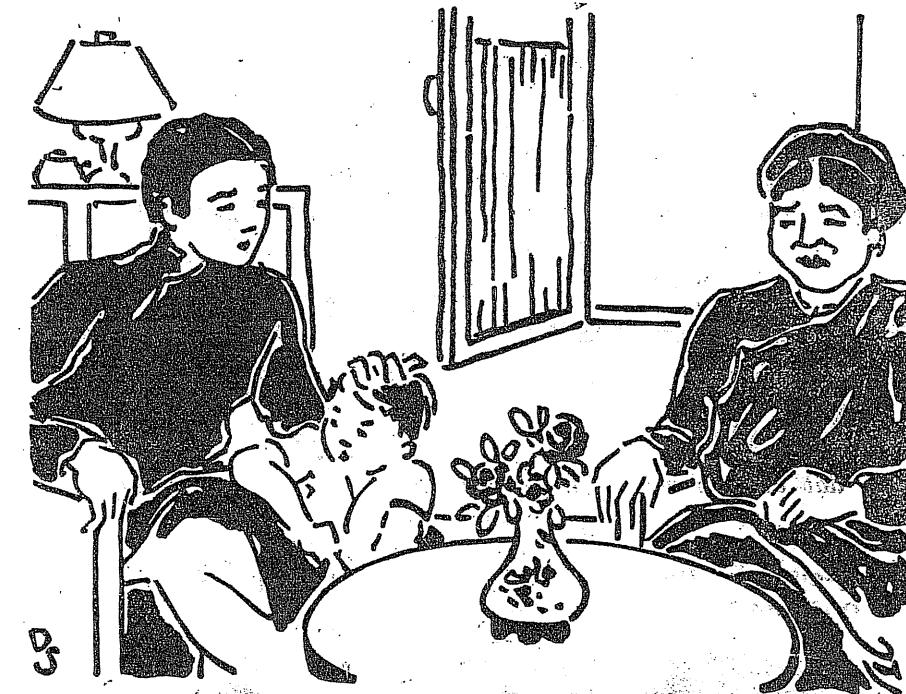
— Thưa cụ, nhưng chắc ăn sớm thì bây giờ cũng đói rồi.

— Quả thực, tôi no lâai.

Rồi bà làm ra thân mật nói tiếp :

— Chỗ ông với anh Lộc thì ông cho ăn, can chi mà tôi phải từ chối... nếu dồi thì tôi ăn ngay chứ.

Huy thấy bà án gọi đến truyện cũ, tình xua biêt chắc rằng bà lên Phú-thọ có mục đích gì ích lợi. Nghĩ tới chị, tôi quẳng đói đầy đoa, khô sô, Huy cầm tức, muốn nói mấy câu cho



bà huyện thì ngượng mồm, và sợ Huy cười, mà kêu là cô thi cũng bất tiện. Chả có truyện gì nói, Huy vịn ghế im lặng đứng nhìn. Bỗng bà án tim được một tên sưng hô mà bà cho là rất tiên, cất tiếng hỏi :

— Thưa ông, lệnh tử di chơi vắng?

— Thưa cụ, chị cháu cũng sắp về đấy! Chị cháu sang bên làng Cao-du mua mấy lường son.

— Buôn son kia đấy à?

Huy mỉm cười :

— Thưa cụ, làm giáo học lường bồng ít oí lầm, chị cháu phải buôn bán cho được dư dật đồng tiền. Vả như thế cũng có việc đỡ buồn!

— Cũng phải! Vả tôi ughe buôn sơn lâai lầm thi phải?

— Thưa cụ, thỉnh thoảng mới

hả dạ. Song đối với một bà khách đến chơi, Huy không nỡ, Huy không muốn tỏ cách tiếp đài bất lịch sự. Vâ-chàng cũng sợ bà án chê chàng khiếm nhã đổi với con bà, vì dẫu sao chị em chàng cũng vẫn là người chịu ơn của Lộc.

Hai người đối diện nhau, dăm dăm nghĩ ngợi như đương tim một câu truyện thù ứng, thi Ái dòn đến đến sau lưng cậu, kéo áo nói :

— C-á-u nặng o-i... c-h-a-u sắc d-o-i sắc r-ó-i huyễn.

Cậu nói dánh vần mà Ái cho là một câu nói lóng, khiến khách và chủ phải bật cười. Bà án hỏi Huy :

— Cháu đã di học?

— Thưa cụ, vâng, cháu đã học hết vần quốc-ngữ.

— Cháu ngoan lâm. — Ái đến đây với tôi nào!

Nhưng Ái nhớ tới cử chỉ ban nãy của bà khách, nên không dám nói gần, chỉ đứng ý ở sau lưng cậu.

— Kia! bà gọi Ái kia?

Bà án nghe Huy kêu mình là bà, thì hiểu theo nghĩa: bà với cháu. Bà sung sướng quá, đỏ hai má nhăn, híp cặp mắt nheo, cười trá lụy. Huy thấy cháu vẫn ngần ngừ không dám đến, liền giắt tay đưa lại bên bà án.

Ái sợ cậu phải đứng im, nhưng trong lòng áy náy không yên. Bà án soa đầu hỏi :

— Ái có yêu me không?

— Có.

— Ái có yêu cậu không?

Ái ngược mặt nhìn Huy mỉm cười đáp :

— Có.

— Thế Ái có yêu tôi không?

Ái không trả lời. Bà án lại hỏi :

— Ái không yêu tôi à?

Ái lắc đầu. Huy ngượng nhưng trong lòng lấy làm vui sướng rằng cháu đã trả thù được cho chị, và mắng :

— Hôn nhé!

Ái phung phu, nước mắt chảy quanh. Bỗng nó giật tay bà án, chạy vội ra mà vui vẻ reo mừng :

— A! me dâ về!

Nghé tiếng thằng bé, bà án thấy bối rối, lo sợ, nghĩ tới khoa ngôn luận, tài ngoại giao sắp phải cùng Mai thi thố.

(Còn nữa)

KHÁI-HƯNG

Xin đê ý đê Gare mới dầu cầu Doumer Hanoi

Ở 54, ngõ hàng Khoai Hanoi, có xiềng bán các thứ gỗ; cây, phiến và các thứ sê săn.

Có xiềng làm các thứ cửa, các thứ rui etc.

Giá rất hạ ở ngoài bắc.

Bắt đầu từ 10 Août 1933, bán chiêu khách các thứ rui lim trong ít lâu: rui lim một thôoc giải: Rui lợp ngói 0^m027 × 0,027 giá 0\$05 Rui trần 0^m027 × 0,01 giá 0\$025

Xin các quý-khách chiếu cố.

Kính cáo

NGUYỄN-VĂN-CHÚC
Entrepreneur

54, Rue Duranton, Hanoi
Téléphone № 268

Hay rất mực, thực là tài
Đúng không sai, ai cũng biết

Kính trình các liệt-quí chư-tôn biết rằng: Tôi là Thầu-cố-tử thày trống Quảng-Dông học đạo shinh-tông ở bên Trung-hoa, các tỉnh đâu đâu cũng có tiếng, nay sang Nam-Việt xem bói, xem tướng, xem số hàn-lạc, và xem hết thảy các việc thuộc về âm-phản dương-trach. Tôi hiện & sở nhà 40 phô hàng Bông-dêm, Hanoi.

Các đạo học mà tôi đem ra cống-hiến liệt-quí đều là những môn lưu-truyền của tổ-tiền tôi chuyên-tâm nghiên-cứu đã từ bốn năm đời đến nay và tôi cũng được có đấng Dị-nhân truyền-thụ các phép nhiệm-mầu, chán-tâm chỉ-diểm những nơi bến khô sông mè, bảo rõ mọi điều tránh hung gặp cát, đoán ra một đòn không sai. Ai muốn cầu việc hôn-nhân, gia-trach, tử-túc hay là muốn cho buôn-bán phát-tài, công-danh quan-lộc, thợ rèn cũng thông các vận-hạn có thể chỉ-diểm hết cả, tôi đều có thể đoán trước được cả mươi điều không sai.

Nay kính bạch

Chủ-nhân: THẦN-CỐC-TÙ
40, Phô hàng Bông-dêm Hanoi

Tam-hùng ché-dô

(Le Triumvirat)

Ba thứ hàng của hiệu Văn-hòa phát-hành, thứ nào cũng có giá-trị đặc-biệt, nên có thể gọi là tam-hùng.

Dầu Linh-bửu đặc, có 5 hạng, từ 5 xu đến 0\$80.

Dầu Linh-bửu nước, chỉ ra một hạng 0\$15 một lọ.

Brillantine Văn-hòa (trong sạch, chất dẻo mà mịn, vuốt tóc rất trơn và đậm mà không nhòe, dùng trong 48 giờ mà tóc vẫn không xơ).

Giai bản....0\$40 một lọ

Làm đại-lý và mua buôn, hoa-hồng rất háu.

Tổng-dai-lý :

Tại Nam-dịnh, Thái-bình, Ninh-bình : Thành-Chu-ông, 4 phố hàng Sắt Nam-dịnh.

Tại Hanoi, Haiphong và các hạt ở Bắc-kỳ :

M. Truong-trọng-Binh, Office Indochinois du Travail, 81, phố hàng Long, Hanoi.

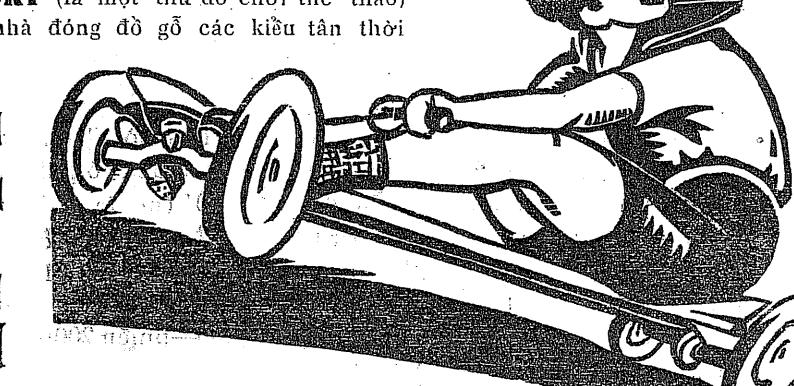
Tổng-phát-hành

VĂN-HÒA

(Mme TRẦN-THỊ-NHƯ-MÃN)
27, Rue Gia-long — Hué

Chỉ có 3\$50 mà có thể làm cho trẻ con được mạnh mẽ, chân tay cứng cáp, tinh thần sáng khai-túc là mua 1 cái xe AUTOFORT (là một thứ đồ chơi thể thao) Bán tại nhà đóng đồ gỗ các kiểu tân thời

PHUC



(tức là nhà PHÚC-THÀNH cũ)

Ở số 43, phố hàng Đậu, Hanoi — Tél. 251

Mua buôn từ 10 cái giờ lên có giá riêng.

Những việc chính cần biết trong tuần lễ

Tin trong nước

Xưa dời lại việc lấy hộ phò.

Hanoi — Có tin quan Đốc-lý định tuyển những bộ phò có đủ tư-cách hơn trước, lấy những người am hiểu ít nhiều tiếng Pháp để khi giao-thiệp với các quan tây khỏi phiền có người thông-ngoại. Quyền hành-chánh của một viên hộ phò sẽ ổn-định rõ ràng và viên hộ phò sẽ được coi như viên chức nhà nước.

Phòng đọc sách trong Nam.

Saigon — Cô Nguyễn thị-Trang ở 29 phố d'Arras vừa mở tại căn phòng phò ấy một « phòng đọc sách » để làm chỗ cho các bạn trẻ gái, trai ham học đến tìm trọn những tài liệu có ích cho việc học của mình.

« Phòng đọc sách » đã mở từ ngày 1^{er} Juillet, được chỉ em, anh em xa gần giúp sức và đem sách đến rất đông.

Khám bệnh lao.

Có tin thêm rằng những viên chức phải khám bệnh lao lại lần thứ ba không phải do ngực và cản như trước, chỉ phải thử đờm thôi. Số viên chức bị khám lại không có mấy, mỗi sở chỉ có độ vài ba người. Người bị khám lại phải khai thêm lý lịch, số lương và số con cái nữa.

Chánh sách tiết-kiệm thành phố.

Hanoi — Muốn tiết-kiệm cho quỹ thành phò, quan Đốc-lý định trả lại các sở khác những viên chức đổi sang làm việc tại các bàn giấy tòa Đốc-lý.

Khánh-thành bộ quoc-gia giáo-dục.

Huế — Hôm 8. 8 đã làm lễ khánh-thành bộ Quốc-gia giáo-dục do tờ chỉ dụ ngày 2. 5 lập ra. Thế là bộ giao-dục cho dân nước Nam, trước kia vẫn ở tay chính-phủ Bảo-hộ, nay trả lại cho chính-phủ Nam triều.

Phân-phát tiền thau.

Ngày 2. 8 đã đúc xong năm triệu tiền thau mới và đã phân-phát cho bốn tỉnh như sau: Hanoi — 525.000 đồng tiền thau là: 875.000 Haiphong — 525.000 đồng tiền thau là: 875.000 Nam-định — 2.520.000 đồng tiền thau là: 4.200.000 Hадонг — 1.470.000 đồng tiền thau là: 2.450.000 5040.000 đồng tiền thau: 8400 p.00

Quan Thống-sứ Tholance sẽ trở lại Bắc-kỳ.

Quan Thống-sứ thực-thụ Tholance đã xuống tàu trở sang Bắc-kỳ hôm 11.8, chừng quãng 20.9 ngài sẽ tới nơi. Cùng sang chuyến tàu với ngài có quan nguyên chánh văn-phóng Virgitti.

Quan Toàn - quyền Vinh-hàm Charles sắp về Pháp.

Huế — Có tin quan Toàn-quyền Vinh-hàm Charles và phu-nhân sắp xuống tàu về nước. Ngài hộ tống đức Bảo-đại hồi loan và ở luôn tại kinh từ tháng Septembre năm ngoái.

Các hội-đồng Dân-cử Nam-kỳ rủ nhau từ chức.

Saigon — Hội-đồng Canh-nông muốn từ chức và đang cỗ-động cho các hội-đồng khác hưởng ứng theo vì những điều thỉnh-cầu có tính dấp tới quyền lợi của nông-gia xứ này không được quan Toàn-quyền chuân-y. Phản động các hội-đồng không biếu đồng-tinh với hội-đồng Canh-nông. Hội-đồng thành phò và phòng Thương-

mại đã bác lời đề nghị của hội-đồng Canh-nông.

Tin thể-thao

Hội túc-cầu phụ-nữ Cai-võn được công-chứng hoan-nghênh

Saigon — Mới lên Saigon lần đầu, hội túc-cầu phụ-nữ ở Cai-võn được công-chứng hoan-nghênh lắm, khán giả đứng vòng trong vòng ngoài có tới số ba nghìn.

Tin nước ngoài

Trung-Hoa

Hội-nghị Lô-sơn đổi với P. N. Tường.

Phùng vẫn giữ thái-độ cương-ngạnh như trước nên ngày 28.7 vừa rồi, bọn Uông-tinh-Vệ và Tường-giới-Thach đã mở hội-nghị ở Lô-sơn, yêu cầu Phùng bốn điều.

Không được: 1. thiện tiễn lập các ngạch quân chánh khác, — 2. lập ra một chánh-phủ « bung xung » nữa, — 3. thu dùng những quân thô-phí, — 4. thu dùng những tay đầu mục đảng cộng-sản.

Quân Nhật, Mãn đánh quân Phùng.

Thượng-hải — 28.7. Tướng Nhật đã hạ lệnh cho quân Mãn-châu tiến đánh Đa-luân, quân Trường-hải-Băng cùng quân Phùng đã đánh nhau dữ tại Doanh-tử. Đồng thời Cé-nguyên cũng đang nguy cấp lắm.

Chánh-sách nước Nhật đối với nước Tàu.

Nước Nhật cứ theo phương sách ngoại giao đã định mà tiến hành, nghĩa là bao giờ cũng giữ cái thái-độ cương-ngạnh, quả-quyết ngăn-trở Hội Quốc-Liên và mấy nước Anh, Mỹ không được cứu giúp nước Tàu, để nước Tàu tự biết tổ-chức cái chủ nghĩa « Mon-la » như ý người Nhật đã đề xướng.

Số người bị nạn tới hơn 100 triệu.

Số thông tin Nam-kinh vừa bá cáo rằng các khu bị hại về các nạn thủy-lụt, binh hỏa và động đất, mưa trong 12 tỉnh nước Tàu, cả thảy hơn 200 huyện, và số dân bị nạn tới hơn 100 triệu người.

Xiêm-la

Gạo Xiêm-la trong cuộc đấu-xảo ở Vancouver.

Trong cuộc đấu-xảo canh-nông ở Vancouver (tại Gia-nã-đại), gạo Xiêm được thương hàng nhất, hàng nhì và hàng ba, thế là ba phần thương đấu đều về Xiêm-la cỏ.

Cuộc đấu-xảo này chỉ có hai mươi phần-thưởng mà gạo Xiêm chiếm hết tới mươi một phần.

Ấn-độ

Gandhi bị kết án một năm tù.

Pouna 4.8-Gandhi bị kết án một năm tù vì không theo những điều kiện phòng-tich. Ông sẽ bị giam theo thường luật và mất hết cả những đặc quyền được hưởng trước.

T. X. M.



Chủ hiệu Siêu-Hoa phải về Tàu?

Vì việc buôn bán không ai coi sóc được, nên muốn bán-lại cửa hàng lấy một giá rất rẻ, và truyền lại hết nghệ làm mạ gương, kính che thật thành-thuộc, hay muốn mua ít nhiều hàng hóa trong hiệu cũng bán.

Bất cứ giờ nào ai muốn hỏi han gì hay mua bán gì cũng có người trực tiếp.

SIÊU-HOA

50, Rue des Pipes, Hanoi

TIỀN HOÀN LẠI THEO PHIẾU ĐÓNG

	1.000p	500p	200p
Xô số thứ nhất . .	5.000p	2.500p	1.000p
Xô số thứ nhì . .	1.000p	500p	200p
Xô số thứ ba được miễn hẳn không phải góp nữa.			

Ai trúng kỳ xô số lần thứ ba thì được đòi ngay lấy cái phiếu góp một lần mà dề cùng một ngày với phiếu của mình. Vậy thì người trúng phiếu ấy không phải đóng góp gì nữa, mà vẫn được dự các cuộc xô số hàng tháng cho mãi đến khi dốc ống được lấy tiền về.

Phiếu nào cũng hạn 15 năm, và đến cuối hạn ấy thì được lấy vốn về, nếu trong các kỳ xô số hàng tháng minh chưa được trúng số. Ít nhất là được dự vào 50 phần trăm tiền lãi của bản-hội. Tiền lãi ấy sẽ dùng làm những kỳ xô số phụ dề chia cho các người có phiếu.

Phiếu góp một lần thành ra tiền đặt LÃI BỘI (nghĩa là ĐẮP LÃI LÀM GỐC) lãi 4 phần 75, ấy là đã trừ tiền phí-tὸn giấy má sô sách rồi.

Các phiếu sẽ dán tem chịu thuế, tiền tem ấy chỉ lúc góp lần đầu là phải giả mà thôi!

Phiếu 1.000p. giả 1p.20—phiếu 500p. giả 0p.60—phiếu 200p. giả 0p.24

Ai muốn hỏi thêm điều gì, xin cứ hỏi tại:

Tổng-cục ở Hanoi — 32, phố Paul Bert — Ông ALLISON quản-ly;

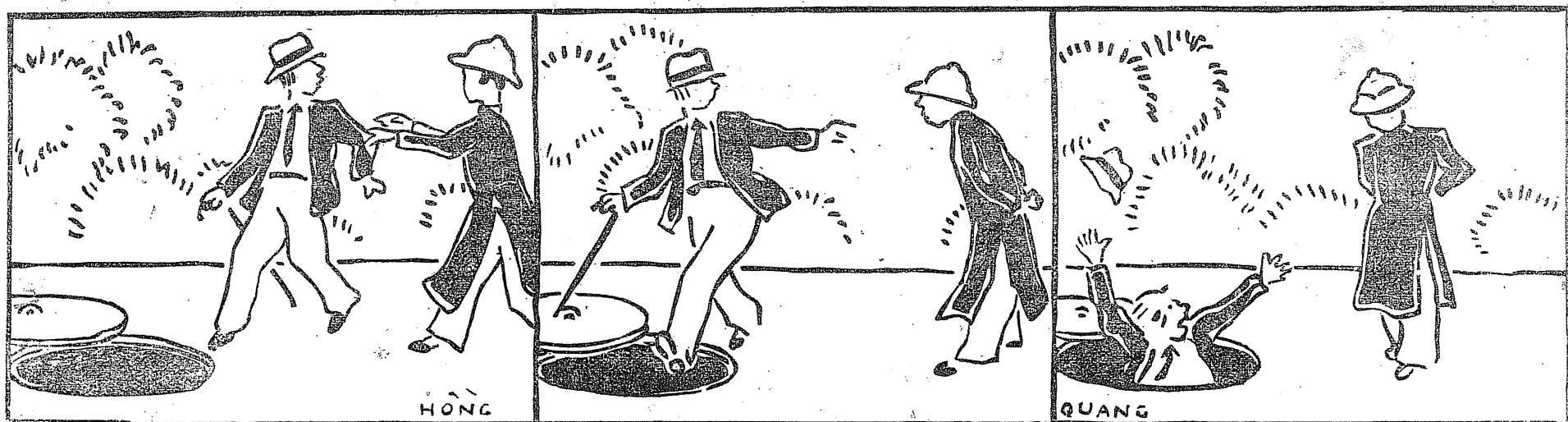
Sở Quản-lý ở Saigon — 205-207, phố Catinat — Ông MEYRIGNE quản-ly;

Hoặc hỏi các viên-chức hay các người đại-lý của bản-hội.

Kỳ xô số sắp tới định vào hồi 5 giờ rưỡi chiều thứ tư 30 Août 1933 tại tổng-cục Hanoi

Trau du thi số 83

CHOI KHẨM



— Nay ông, tôi bảo cái này dã !

— Danh con ! ai cần gì hỏi đến mà, mà mà
bảo, đừng lão !— Lúc nay tôi định bảo ông nên cần thận
không ngã xuống cống !

PHU-NỮ

PHU-NỮ VỐI ÁI-TÌNH

(Ái-tình trong bài này dùng về nghĩa hẹp, nghĩa là cái tình yêu của một đôi nam-nữ muôn cùng nhau kết hôn, nên vợ, nên chồng).

Ngày nay tôi ngồi tiếp chuyện một ông đồ, sau khi nói đến việc Trung-Nhật sung-đột, tôi lại kể chuyện một chàng thanh-niên Trung-quốc vì nước mà dứt tình với một người thiếu-nữ Nhật-bản. Tôi cả khen hai vị thiếu-niên kia thực có ái-tình cao-thượng... Ông đồ ra dáng khinh thường, chép miệng nói :

— Chà ! tình với tú gì ! chẳng qua, chơi chán rồi thì thôi.

Tôi nghe cũng biết vậy. Sau đó một lát, tôi cảm tò rã.

Lại vừa đây, nhân có chút việc, được gặp người chị em, tôi nói đến chuyện anh N... vừa đỗ bác-vật ở Pháp, nay mai sắp sửa về. « Áy cũng nhờ có lời khuyễn-khích của chị T.. là người anh ta yêu mến; nên anh ta đã vượt trùng-duong mà gắng công đèn sách. Ái-tình như thế chẳng đáng cho chị em mình đáng phục lắm sao ? » Người chị em tôi tỏ ý lanh-dam, đáp lại : « Tình gì đấy ! nói đến tình chẳng bõ thêm ngượng mồm... chị à ! »

Tôi về nhà ngẫm-nghĩ thật lấy làm bất-bình, hai chữ ái-tình nào có phải cái tên của một sự gì xấu dâu mà đến nỗi bị người ta khinh dê. Động nói đến ái-tình thì coi như một câu truyện gi-do-dáy, không đáng cho là câu truyện của những người biết chút lịch-sử & đời.

Như thiên ý tôi thì tôi cho ái-tình là một cái tên rất tốt đẹp. Lắm người không những không nêu che đây,反之 dập nó đi, mà còn nêu mở-mang thêm mãi ra cho một ngày một nhiều thêm, rộng-rãi thêm, cao-thượng thêm, như thế mới hợp với cái lý tự-nhiên của trời. Chỉ những người nào giàu ái-tình mới là những người tốt trong nhân-loại.

Nhiều nhà học giả đã công-nhận như thế.

Ái-tình có những tính chất rất cao-thượng, rất đẹp, dễ song no liên-tiep với tà-dâm như thịt liên-tiep với da, nên nhiều người đã dùng cái nghĩa của ái-tình với tà-dâm kia làm mồi, để đến nỗi có kẻ khinh-bí, mặt-sát hại chữ ái-tình, phu tối đã nói trên.

Thực ra ái-tình với tà-dâm cũng có chỗ giống

nha, cho nên phi có con mắt khoa-học phân-biệt thịt với da khác nhau thế nào, để mà phân-biệt ái-tình với tà-dâm, thì khó lòng tránh khỏi cho ái-tình là tà-dâm, cho tà-dâm là ái-tinh được.

Tuy nhiên ái-tình vẫn là ái-tình, tà-dâm vẫn là tà-dâm, cũng như thịt là thịt, mà da là da vậy.

Xưa nay những người khinh miệt ái-tình đều là những người chưa hiểu hết cái nghĩa của ái-tình với tà-dâm nó khác nhau thế nào. Cứ tưởng ái-tình với tà-dâm cũng là một tình, nên mới với họ lời phán đoán ái-tình cũng là một tình xấu.

Ta lại phải biết phân-tách chữ dâm-dục với nghĩa chữ tà-dâm. Hai cái nghĩa đó cách nhau rất xa : cái đáng xấu hổ tại ta chưa có kết-hôn chính thức mà ta đã dùng liều cái dâm-dục ; thế là chính ta đã đõ lộn tà-dâm với dâm-dục, vào một cái tình vậy.

Dâm-dục là một tình tự nhiên tạo-hóa đã phó cho các loài đê ăn ở với nhau mà sinh con, để cái, để bảo tồn lấy giống nòi. Nhưng khi đôi trai gái yêu nhau thì ái-tình với tà-dâm gần như trở nên làm một ; cũng có người thường làm da là thịt, bởi thế nên mới bị xã-hội khinh bỉ mà thành ái-tình mắc tiếng oan, thực không phải là vô cớ.

(Còn nữa)

Cô Đ.L.

Học chữ Hán tôt-thành

Bắt đầu khai-giảng ngày 16 Août

Chữ Hán dạy lối Tây.

Cắt nghĩa theo mẹo Tây.

Rất chóng hiểu, trong thời kỳ rất ngắn có thể xem được sách Tàu, giấy má việc quan...

Học phí mỗi tháng từ 1\$ đến 3\$ tùy số người học nhiều ít.

Mỗi tuần lẻ, học ba tối.

Bắt đầu từ 16 Août hối 8 giờ tối, ai muốn học xin đúng giờ ấy đến trường. Tôi Tri, phố Hàng Đản. Nhớ đem giấy, bút, mực (giấy tây, bút tây cũng được).

MAI-ĐĂNG-ĐỆ

À, TE RA MÌNH CŨNG LÀ
MỘT NHÀ PHÁT MINH !

Thưa nhỏ, khi còn giữ chức đánh bóng mặt ghế nhà trường, học qua mấy cuốn sử, thấy ông X tìm ra một thế giới mới, ông Y mới tìm và một giọng vi-trung la.... Mình cũng háo hức tìm cái mới, có lúc tưởng chừng như bao nhiêu cái mới, họ tìm cả ra rồi, còn đâu đến phần mình nữa.

Nhưng không, từ khi biết đọc báo chí, những cái mới lại thấy nảy ra vô số, vô số. Còn mình cố bới lẩy một cái, dù nó hơi iau iau một đỗi chút cũng được, mà vẫn chưa tìm ra. Thôi, trời chẳng cho mình cái óc hay cái mắt phát minh thì thôi. Ấy thế rồi một hôm không biết tự đâu, mình bắt nghĩ ngay ra được một cái ý mới, là : cái thế giới mới kia là cái thế giới cũ, con vật trùng mới kia là con vi-trung cũ, rồi đến trăm nghìn cái mà người ta cho là mới đều là những cái cũ cũ.

Bấy giờ mình mới hiểu nghĩa cái « mới » ấy là cái « cũ » mới tìm ra. Té ra mình cũng là một nhà phát minh, thế mà mình không biết.

Này, lúc nhỏ, mà mò trong góc tường, sò tò, mình phát minh ra được vô số là đồng tiền kẽm cũ. Ba đánh rơi. Lại khi lớn lên, cái cổ xinh-xắn, mặt trái soan bán hàng bên cạnh trường mình ấy mà, có ấy yên thầm nhỏ trộm mình đấy. Thế mà mãi về sau, nhân hôm bị phạt ở lại, mình mới phát minh ra.

Ấy là chưa kể phát minh ra lọ keo của Ba cắt kỹ trong tủ kính, và những cái kỹ công, như tìm thấy « con cóc trong hang » cho anh em nghịch, con chuột chết trong bể nước cho học trò cả một trường khôi vong phải « chất độc »...

Bấy giờ mình mới biết : bắt cứ cái gì hể phát minh ra rồi thì không có chi là khổ nữa. Nhời người xưa nói quả đúng lắm. « Ngày nay mình lại mới tìm ra được một cái bọc ấy là cái bọc quảng cáo của người mình ». Điều phát-minh trước nhất là : người mình hể nghe thấy hai tiếng Khoa-học, thì thường vội vàng giương ngay cái kính

ngũ sắc lén mà soi. Xanh, đỏ, vàng, tím, ồ dep lăm, giỏi lăm, khoa-học có khác ! Thế rồi các ông như say tit đi, chẳng còn thêm nghĩ gì nữa. Gián hoặc có mấy ông thấy những cái hay cái lạ của khoa-học, thì chịu khó tìm tòi, rồi, nghĩa sách dù có sai, hay mình có hiểu lầm chẳng nữa, các ông cũng cứ rung đùi vỗ về tràn quý ty, coi chủ sách khoa-học năng bằng lời cự Khổng.

Điều phát-minh thứ hai lại do ở điều đã nói trên kia mà ra : tức là : thừa cơ hội ấy, có một phái con buôn, bắt cứ làm cái gì, cũng cố ý à ý ạch « phết » hai tiếng « khoa-học » vào quảng-cáo mới nghe !

Ông Giáp mở hiệu son.

Ông cho phát di tú tung những mảnh giấy xanh, đỏ như mầu sơn ngũ sắc, cốt cho thiên-hạ biết rằng « ông học ở Tây mới về » ông « hợp hai cái khoa-học Đức và Mỹ mới chế ra được thứ son này ». Ồ, quái nhỉ, thấy ta vẫn day rắng khoa-học là của chung của loài người, chang hè phân biệt Đông - Á với Tây - Âu, lại người xưa cũng có câu : « khoa-học như ngọn lửa, loài người tha thô chảm dom chia phát cho nhau ». Đọc bài quảng-cáo hiệu son, mình mới có hi vọng chia chán sẽ có ngày xem « ngọn lửa » của nước Đức khác « ngọn lửa » của nước Mỹ thế nào ? Chắc hai « của » ấy nó là lầm hén ông mới chia khó dã sang Tây, lại còn mày mò dám được hai ngọn lửa ấy mới chịu về nước cho. Chắc còn nhiều người muốn hỏi : thế ngọn lửa của Nam-Việt nó có giống hai ngọn lửa lạ kia không ?

Ông Giáp ơi, có lẽ ông làm đấy ! Ông lẩn phuông-pháp khoa-học với khoa-học đấy ! Nhưng, dẫu sao cũng vè vang thay cho nước Nam, mà vè vang lây cả cho tôi vè thay !

Nhưng... hay là... ông « bip » thiên-hạ, lại « bip » nỗi cả tôi đây ? Chưa biết chừng... (Còn nữa)

CHÀNG THÚ-MƯỜI-BA

THÂN THƯỢC LÂU
TU-NGOC-LIEN
1er
JUIN 1933
DON LÊN
HANG NGANG
Số 8 HANOI

NỘI HÓA
chemisette de tennis
Rất đẹp — rất bền
Áo cài khuy giá . . . 1\$20
Áo cài fermeture éclair. 1.70

HIỆU DỆT
CỤ'-CHUNG
100, Rue du Colon, — HANOI

Sabay

Muốn cho xe pháo nhẹ nhàng.
Mang lại AN-THÁI sà sả sang như lời
Chắc bền già cũng được hời...
Chỉ có hiệu AN-THÁI làm được xe dùng
như xe « Verneuil », vì sau khi sở áy tan bần
hiệu đã mua được các dụng cụ dùng làm xe
mà bẩn hiện lại cam đoan là chắc chắn và đẹp
hơn, hiện đã có tang chứng, xin mời các ngài
lai xem qua sẽ rõ.

Bán đủ đồ phụ tùng xe kéo và chambre, lốp.
Có 28 mẫu vải dùng để lốp mui, đóng txa và
cát housse xe nhà và xe ô-tô.

Nhân lốp mui và cát housse xe ô-tô.
Đóng và chưa các xe nhà, xe hàng, xe ngựa
và xe bò.

An - Thái

Số 2, phố Nguyễn-trong-Hiệp, Hanoi
từ là phố cửa phố Cầu gỗ đi vào ngõ Giả-nú

Thúy Hủ'

Nguyễn - Đỗ - Mục dịch
Nhà in Tân-Dân xuất-bản

Mời ra số

15

14 hồi đầu đóng thành quyển thứ nhất,
226 trang lớn, rất đẹp, giá bán 0\$60

Tam Quốc

TOÀN BỘ 6 CUỐN
gần 2.000 trang

TAM-QUỐC TOÀN-BỘ LÀ MỘT BỘ SÁCH QUÍ, CÁC NGÀI NÊN MUA NGAY KÉO HẾT. MỖI BỘ BÁN 4\$80, AI Ở XA GỎI 5\$00 (CẢ CUỐC) VỀ NHÀ IN TÂN-DÂN 93, PHỐ HÀNG BÓNG, HANOI



Đau dạ dày, Lậu

Ăn chậm tiêu, dày hơi, hay ợ, đau dạ dày và đau bụng dưới, chỉ uống một gói thuốc Phòng-tich giá 0\$50 là nhẹ ngay lập tức, nặng lấm chì 4, 5 gói là khỏi rút.

Thuốc lậu Vô-dịch giá 1\$00 một ve đã nổi tiếng là hay nhất, ai uống cũng khỏi, uống vào mấy bồ-thận giá 1\$50 một hộp lớn, thì lậu kinh-niên bao nhiêu lâu cũng phải khỏi.

KIM-HƯNG DƯỢC-PHONG

81, Route de Hué — Hanoi
Haiphong — 130, Avenue Paul Doumer
Namdinh — 28, Rue Champeaux
Thanh-hoa — 32, Grand' Rue
Vinh — 44, Rue de la Gare
Saigon — Nhà Ng-thị-Kính 30, Aviateur Garros

Ai muốn vừa xem truyện hay, lại học võ giỏi thời mùa ngay bộ « VŨ-THUẬT TÙNG-THỦ BỘI »

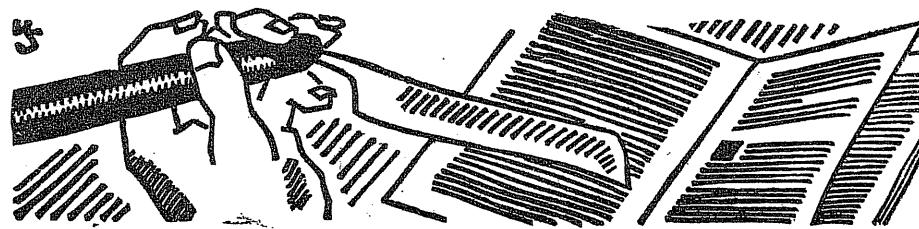
Số 1, 16 trang. Giá 0\$02

Truyện đã lý-ký lại có vẽ rõ và giảng kỹ những lúc vua CÀN-LONG đánh võ Thiếu-lâm thế nào mà được quân cõng-ghịch, để mọi người có thể học được các miếng hiềm như « Tân gia hồi mǎ gián » v. v. Nói về truyện, thì thật là hay, vì vua Càn-Long già-giang là thường dân để đi từ gian cùu khứ, gặp nhiều chỗ thật gian-nan nguy-hiểm...

Do Sơn-nhân và Nhật-nam Thư-xã biên-tập. Mỗi tuần lẽ xuất-bản ít ra là một kỳ (vì từ nay đã có nhà in riêng của Nhật-Nam). Ở xa mua buôn trừ 20%. Mua lẻ thêm mức thường 0\$03. (Cước bảo đảm 0\$13). Thờ và mandat chỉ để cho nhà xuất bản như vậy:

NHẬT - NAM ĂN THU - QUÁN DƯỢC PHÒNG.

104 HÀNG GAI HANOI.



NHỮNG HẠT ĐẬU, ĐỌN

Một bạn đọc báo Phong-Hoa, ông T.L. ở Nam-kỳ gửi cho N.D.C. một số báo Hậu-Giang (số 1) trong có trích nhiều hạt đậu đòn. Xin cảm ơn.

I. — « Đá » thật ư ?

Trong báo Hậu-Giang số 1 trang 6, ông N.H.Q. viết :

Quan trên day bắt lính thi làng lụa người nào, da dính, da dến là những người nào có hai ba anh em hay có đất phải di lính.

Thể thi hoặc chẳng lụa được ai di lính ráo, vì làm quái gì có « người da dính », hoặc bắt gần hết người làng di lính, vì người trong làng (nhất là ở Bắc-kỳ, Trung-kỳ) ai ai cũng có đất, mâu đất dè ở.

II. — Cũng trong bài ấy :

Văn Quý viết :

Một đầu đúc kẹp ngang chon cái côn mít đầu nêm đóng vò ép ngón chon dép dép bầm máu, đau quá, có người phải té dài khóc la.

Có mà hiểu lối văn quý phái của ông huyện hám N.H.Q., nhưng đừng nghĩ quá, sợ lại phải « té dài khóc la » !

III. — Có lẽ đồng chiêm

Cũng trong số báo ấy, trang 14 :

Trung thu Ba xe. Thuởng ngại Trung thu dạo khắp đồng, thuyền lan thuận bước nhẹ đường lòng. Thuỷn chạy trên đồng được mà lại thuận bước? Thơ này đọc có chém đi thôi (lời phê bình của T.L.)

IV. — Cựu hoàng-đế

Cũng trong số báo ấy trang 16.

Số báo số 2 nhằm tháng Septembre sẽ có bài của ông Hoàng-vĩnh-San, cựu hoàng-đế

nước nhà.

Lời phê bình của T.L. : nhảm : lầm, nhảm : trúng. Cựu hoàng-đế : Dốt...

Trong mục Văn-Uyền báo Hậu-Giang có lục đăng bài thơ « dệt vải » của vua Lê-thánh-tôn (chữ không phải Thành-Tôn).

Thấy dân rách ruồi tranh lòng thương, Vậy phải lên không sủa mỗi đường (còn sai nhiều chỗ)

Muốn lên không thì chắc vua Lê-thánh-Tôn phải dùng máy bay.

Thuộc-địa ấy của Mỹ hay của Hà-lan?

Nam-duong quần đảo (Philippines).

Trời ơi! Chưa chữ tây làm gì mà trật thế này (lời phê bình của T.L.).

Lời văn cẩn thận.

... của lác-giả ảng-lê là người văn-hào có danh tên...

Cẩn thận quá! Đã văn hào lại còn có danh, đã danh lại còn có tên. Thì sao không thêm có tuổi vào nữa.

HỘP - THU

Ông Hạnh, Haiduong — Nếu có dịp sẽ đăng.

Cùng cô Thu Liêu và Ô. Ô. D. V. M. Namdinh, N. X. V. Haiphong N. V. V. Vinh v...v... — Tiếc không thể chiều ý các bạn mà đăng bài công-kịch T.T.T.S. được, vì e nói mãi nótai độc-giả, chỉ xin cảm ơn chúng các bạn về cái cảm tình đối với P.H.

Ô. V. X. D. — Truyện dịch của ông rất lý-thú — song tiếc rằng là truyện dịch — ông gửi giúp truyện làm ra thì dễ đăng hơn.

Ô. Huỳnh Thông — Ông rất có nhiều hy-vọng? Thật là tài không đợi tuổi.инг cứ viết, cứ gửi, sẽ lục đăng dần. Ông viết những bài ngắn thì dễ đăng.

Ngang

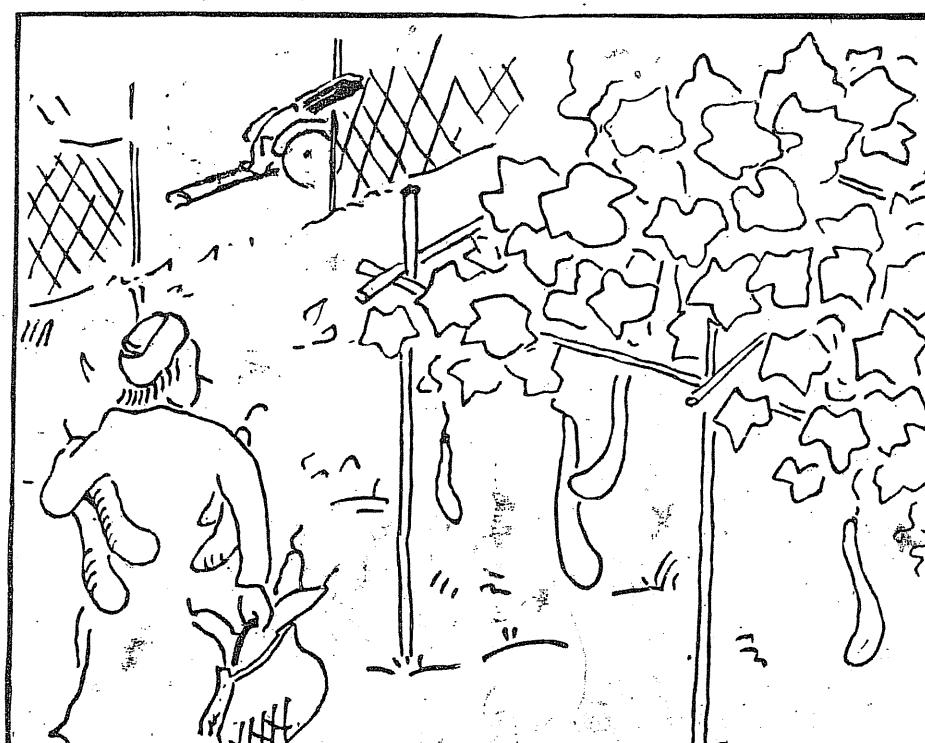
1 — Phép-tắc làm việc mà dân ta ít để ý đến. 2 — Đề chỉ những phia trời, nhà địa-ly hay chủ ý đến. — Một trong bốn đức mà các cô gái mới ít người có. 3 — Tiếng phản-nản của người, người bị kẻ khác vứt thuốc-phieu lầu vào nhà rồi đi báo. — Yêu-đương (tiếng kép). — Một chau-lon hay một tiếng kêu. 4 — Chữ cảm. — Bán lại những cái mình không muốn bán. — Bi đội với tiếng Nhâng để chỉ một dảng điệu bất lịch-sự. 5 — Chữ cảm. — Ngựa (tiếng thầy-tuồng). — Bi sau chữ con thì có nghĩa là trẻ nhỏ. 6 — Một tập sách Chữ cảm. — Chữ cảm. 7 — Một phép để làm cho (đường ngot) sạch hết cặn bùn. — Khoảnh vườn đất. — Vù lén (sung vù lén). 8 — Dân moi dợ ở các quần đảo phía bắc Nhật-bản. — Một phần vật ở tiểu-thuyết Nửa-Chứng-Xuân. — Đúng như lời. 9 — Chữ cảm. — Tiếng tro ngữ dùng để hỏi xem chừng. — Chữ âm. — Chữ âm. 10 — Tiếng quát nhà binh. — Khô-sô long-dong.

Dọc

1 — Có một chiếc áo. 2 — Một việc mà ông nghĩ nào cũng sẵn lòng làm — Hơi sữa. — Mưa nắng đều có ích cho người. 3 — Bảo điều phải không nghe. — Điều đàm của phần nhiều bài dân ta. 4 — Bừng nói truyện với đứa bạc. — Không hiền. — Bề, vực không thể. 5 — Nếu không sắc thì như cua. — Tiếng xưng hô của vợ chồng nhà quê mới khi lấy nhau. 6 — Chữ âm. — Chữ âm. — Tiếng cời điện ô-lô. — Múa chân múa tay. 7 — Chú Sét-ăn nhiều. — Tiếng khóc. — Chữ cảm. 8 — Người cùng số phận với Chiêu-quân. 9 — Kém « Bố » một nước. — Tiếng cõi đầu kêu lúc bi veo dài. — Chữ âm. 10 — Bé đám chém nhau trên mặt nước.

Giải nghĩa số 6.

	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	H	Ú	N	H	O	L				
2	Ô		H	O	A	H	E	T		
3	T	H	I	A	O	M				
4	H	I	E	N	A	L	E			
5	I'	N	G	O	N	P	U			
6			T	A	N	N				
7	K	H	A	N	G	K	H	I	T	
8	H	A	N	T	H	I	T	A		
9	G	Ơ	M	G	H	I	E	C	O	
10	A'	B	A	N	N	A	M			
11	T	H	I	N	H	G	I	A		



Tay sách nách mang, thấy xe dỗ kia mà gọi mai không thấy ai.

(Các bạn tìm xem người kéo xe ở chỗ nào)

Bắt đầu từ tháng bảy tây phòng giây của bàn Công-ty, trước ở 34 hàng Nâu, Hanoi, đã dọn cả xuống ở lò nấu rượu tại Văn - Điện. Vậy Ngài nào có công việc gì hay thư-từ giao-thiệp với bàn Công-ty thì xin mời xuống Văn - Điện.

BẮC-KỲ NAM-TÙU CÔNG-TY LAI CẢO

Mới có là một

Một nhà thuốc nam, mạch hay thuốc giỏi, đã nổi tiếng khắp xứ Đông-Dương, có sẵn các thứ thuốc cao, dan, hoàn, tán, bệnh nào thuốc ấy rất hay.

- 1 — Có phòng thăm bệnh, xem mạch, bốc thuốc.
- 2 — Có phòng cho bệnh nhân ở xa đến chợ uống thuốc.
- 3 — Có phòng chữa bệnh Lậu, và giang-mai.
- 4 — Có phòng chữa người cái bỏ thuốc phiện.

Có nhiều thầy danh sư nghiên cứu thuốc thang và trông nom chữa bệnh. Thực là một nhà thuốc rất giá-trị, rất hoàn-toàn, các quý-khách xa gần chiếu-cố sẽ biết.

Nhà thuốc NAM-THIỀN-ĐƯỜNG
78, phố Hàng-Gai Hanoi

Có giấy nhận thực bằng khen chữa về bệnh

LẬU GIANG

(sản lỏng giúp các người nghèo khổ chẳng may bị phai)

Bệnh lậu phát ra sưng, tê, mù, máu, cường dương đau, đi đại buốt, dù nặng nhẹ thế nào, chỉ dùng 1 lọ thuốc trong 24 giờ đồng-hồ là dễ chịu ngay, 0\$50 một lọ, 5\$ 12 lọ, mà sau khi khỏi bệnh này di độc còn lại nước tiểu khi trong khi vàng, lâu vẫn đục (filament) qui đầu uốn-uết, thỉnh-thoảng nhói ngứa, còn ra một chất nhòn-nhòn tựa mủ; mà có khi các đầu xương thường đau mỏi, chỉ dùng 1, 2 hộp, nặng 3, 4 hộp kiên-tinh tuyệt-lậu (thuốc triết nọc) 1\$50 một hộp là khỏi rõ. Thuốc giang 0\$70 một lọ (có nhận chữa khoán không khỏi sẽ trả lại tiền).

Bình-Hưng

89 - Pavillons Noirs (phố Mã-mây). — Hanoi — Giấy nolis: 543

Ai cần tìm thầy chạy thuốc ???

Chúng tôi xin lấy lòng thành-thực mà giới-thiệu cùng bà con một vị danh-su là Ông HUẤA-GIA-NGU, chủ hiệu bào-chế THIỀN-HOA-ĐƯỜNG ở số nhà 20 phố hàng Đường Hanoi. Ông HUẤA-GIA-NGU làm thuốc tại Hanoi đã 6, 7 năm nay: cái tài xem bệnh chữa thuốc, cái đức trọng nghĩa khinh tài của ông, chắc bà con cũng từng nghe tiếng. Nay muốn cho nhà bệnh được thêm phần tiện lợi, ông mới mở ra hiệu bào-chế THIỀN-HOA-ĐƯỜNG này. Ai muốn bắt mạch xin đơn đến lúc nào cũng được, không hạn giờ khắc và cũng không mất tiền nong chi cả. Còn thuốc của hiệu ông thì bào-chế đúng phép, tính giá phải chăng và một điều tốt nhất là không hề làm sự giả-dối. Hiện ấy lại có bán đủ các thứ thuốc cao đơn hoàn tán của các nhà danh-giá: và những thuốc kim-nghiêm về khoa phụ-nữ do tay ông chế ra, như thuốc điều kinh chung-tử, thuốc bách đổi (tục gọi là bệnh khí-hư), thuốc sán-hậu vân-vân... Chả dám nói là hiệu-nghiêm như thần, nhưng thực mà chúng tôi đã từng thấy nhiều người uống mà khỏi bệnh. Vậy tướng bà con nên lưu ý đến phòng lúc cần dùng.

Phạm-bá-Róng, toàn-phủ huu-trí.

Lê-huy-Trước, án-sát huu-trí.

Cát-văn-Tân, tri-phủ huu-trí Vịnh-yên.

Nguyễn-kim-Viết, thám-tá lòi kiêm-duyet.

Bùi-đan-Quế, phản-su Tòa-án Hanoi.

Nguyễn-xuân-Huy, thông-phán Thống-su Hanoi.

Trần-văn-Long, phản-su Tòa-án Hanoi.

Lương-tân-Nguyễn, Commiss Gressier Hanoi.

Đặng-trần-Cử, thông-phán Tòa-án Hanoi.

Nguyễn-văn-Hanh, — id —

Nguyễn-huy-Quyễn, — id —

Trần-hữu-Bình, thông-phán Tòa-án Hanoi.

Trần-hữu-Phuong, — id —

Lê-văn-Nguyễn, Travaux Publics Hanoi.

Phạm-gia-Kiên, Agent technique Hanoi.

Lê-thuận-Khoa.

Tế-Mỹ, Hoàng-quang-Thịnh.

Tạ-duy-Tu, 12 phố Bờ-Hồ Hanoi.

Lê-dinh-Thang, đốc-học.

Nguyễn-gia-Phụng, Gouvernement Général Hanoi.

Lê-Bình, phản-su tòa Biên-báo Hanoi.

Phạm-hữu-Ninh, đốc-học.

Kể từ 12 Juillet này Công-ly
Rượu Van-Vân sẽ cống-hiến bà
con một thứ rượu do Công-ly
Van-Vân nấu theo lối cỗ của các
cu.

Các Ngài dùng rượu ấy sẽ được
vừa ý.

HIỆU CỤ'-HAI

51, Phố hàng Đào
Có máy chuyên dệt áo
Chemisettes de Tennis
và các kiểu áo Sport
Đẹp như của Tây. Bán
buôn, bán lẻ, giá hạ.

Xin chiếu cố Pháo VIỆT-NAM.

hiệu Bát-Tiền

Tơ ta, tơ tàu và tơ gốc — Bán buôn và bán tai

Hiệu TƯỜNG-AN

20, Hàng Gai, Hanoi

Giá phải chăng

ở xa xin viết thư về thương lượng

THUỐC LẬU HỒNG-KHÈ

Bệnh lậu mới phát ra mù, ra máu, buốt tít, hoặc bệnh đã lâu chưa không rút nỗi, mỗi khi uống rượu, thức đêm, trong người nóng nẩy, lại thấy có mủ và xem trong nước tiểu có vẩn, nóng thuốc này đều khỏi tái nọc. Thuốc đã mau khỏi, lại không công phai, nên được anh em chí em đồng-bào tin dùng mỗi ngày thêm đông, ta người Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được khỏi rất nọc, công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khè. Giá 0\$60 một ống. Bệnh giang-mai, tim-la phát hạch lén soái nóng rát lò-loét quy-đầu đau xương, rát thịt, rúc đầu, nỗi mè-day, ra mào gà, hoa khé, pha lô khấp người, uống một ống thuốc là kiến-hiệu, không hại sinh-dur. Cũng 0\$60 một ống. Xin mời qua bộ lai hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giàn-thép đến tận nơi.

HỒNG-KHÈ DƯỢC-PHÒNG

88 — Route de Hué (số cửa chợ Hôm) Hanoi — Téléphone 755

Cửa hàng bán

Nước Mắm

32 Phố bờ sông

Hàng Nau

(Quai Clemenceau)

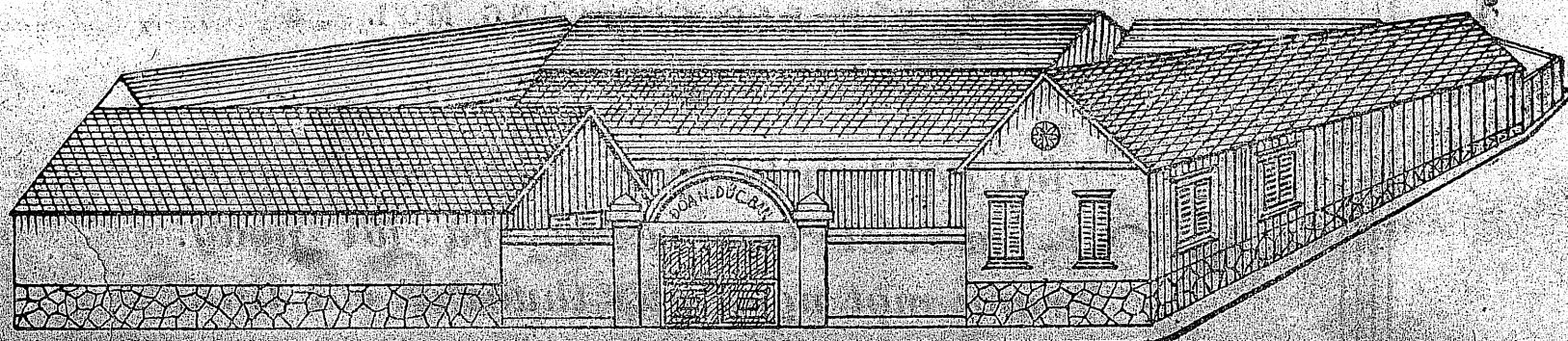
HANOI

Phố bến

Tàu Thủ

Rue Maréchal Foch

HAIPHONG



XƯỞNG LỌC NƯỚC MẮM TRẮNG CỦA M-DOÀN-DỨC BẢN TẠI CÀT HẢI QUANG YÊN

HIỆU THUỐC TO NHẤT ĐÔNG-DƯ'O'NG



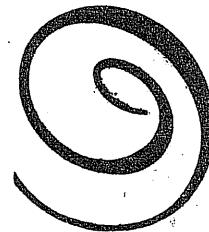
Pharmacie

Chassagne

Chủ nhân : ông LAFON và ông LACAZE

59, Rue Paul Bert — HANOI

(TRƯỚC CỬA CỔ-ĐA VÀ NGAY HỒ HOÀN-KIẾM)



Bàn hiệu có bán :

Thuốc chè theo đơn của Quan Bác-Sỹ

Thuốc chè-sản chữa đủ các bệnh

Các đồ buộc thương-tích

Các khí-cụ để làm thuốc

Các chất hóa-học

Các đồ trang-sức như phẩn, nước hoa.

THUỐC THẬT NGUYÊN-CHẤT

VÀ THƯỢNG HÀO-HẠNG.

THUỐC BÁN RẤT CHẠY

NÊN BAO GIỜ CÙNG MỚI.

*Tiếp dãi bạn hàng một cách rất ân-cần.
Ở xa viết thư về sé trà lời ngay.
Trong một ngày gửi thuốc đi các tỉnh.*